

Giáo Lý Thực Hành Đơn Giản Từ Hào Quang Qur'an và Sunnah: Chương Quan Hệ Xã Hội

<Tiếng Việt – Vietnamese – فيتنامية>



Tác giả: Nhóm học giả Islam



Dịch thuật: Abu Hisaan Ibnu Ysa

الفقه الميسر من ضوء الكتاب والسنة

– كتاب المعاملات –



اسم المؤلف: جماعة من العلماء



ترجمة: أبو حسان ابن عيسى

Chương 7

QUAN HỆ XÃ HỘI

gồm hai mươi ba phần:

Phần Một: Về mua bán



Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo

lý:

a- Định nghĩa:

Theo tiếng Arab là lấy và đưa lại vật gì đó.

Theo giáo lý là sự trao đổi tài sản bằng tài sản khác hoặc bằng quyền lợi không phải hình thức Riba và cầm cố.

b- Giáo lý:

Islam cho phép tín đồ mua bán, bởi Allah phán:

﴿وَأَحَلَّ اللَّهُ الْبَيْعَ﴾ البقرة: 275

﴿Allah cho phép buôn bán đổi chác (thương mại).﴾ Al-Baqarah: 275 (Chương 2).

Theo lời thuật của Ibnu U'mar رضي الله عنه, rằng Nabi صلى الله عليه وسلم đã nói:

﴿إِذَا تَبَايَعَ الرَّجُلَانِ فَكُلُّ وَاحِدٍ مِنْهُمَا بِالْخِيَارِ، مَا لَمْ يَتَفَرَّقَا، وَكَانَا جَمِيعًا﴾

“Khi hai người mua bán với nhau thì mỗi người được quyền lựa chọn trước khi rời xa nhau.”⁽¹⁾

Và cộng đồng Muslim đồng thống nhất việc trao đổi mua bán, thương mại là được phép.

Bởi mua bán, thương mại là nhu cầu thiết yếu của con người, nhất là lúc cần đến những thứ trong tay người khác mà không có cách nào đạt được hợp pháp ngoại trừ mua bán, vì lẽ này mà giáo lý cho phép dùng mua bán để hợp pháp mục đích.

 **Chủ đề thứ hai: Về các nền tảng mua bán:**

Gồm ba nền tảng: người mua và người bán; hàng hóa; cách bán.

Cách bán gồm có lời bán và lời nhận, người bán thì nói: “*Tôi bán...*” Và người mua thì nói: “*Tôi mua.*”

Hoặc chỉ là hành động, thí dụ người mua lấy món hàng và đưa tiền cho người bán mà không cần nói lời nào.

 **Chủ đề thứ ba: Về chứng nhận mua bán:**

Việc chứng nhận mua bán chỉ là thì hình thức khuyến khích chứ không bắt buộc, bởi Allah phán:

(1) Hadith do Al-Bukhari và Muslim ghi số (2112) và Muslim ghi số (1531).

﴿وَأَشْهَدُوا إِذَا تَبَايَعْتُمْ﴾ البقرة: 282

﴿Và các người hãy gọi nhân chứng khi thương lượng mua bán.﴾ Al-Baqarah: 282 (chương 2), câu Kinh Allah ra lệnh chứng nhận khi mua bán nhưng chỉ là khuyến khích do câu Kinh khác Allah bảo:

﴿فَإِنْ أَمِنَ بَعْضُكُم بَعْضًا فَلْيُؤَدِّ الْأَيْدِيَ أَوْثِمِينَ آمَنْتَهُمْ﴾ البقرة: 283

﴿Nếu các người tin tưởng lẫn nhau thì chỉ cần một lời hứa danh dự rằng y sẽ thực hiện đúng lời hứa giao (lại cho chủ nhân nó).﴾ Al-Baqarah: 283 (chương 2), câu Kinh chứng minh việc xác nhận chỉ vì mục đích tốt đẹp.

Ông A'mmaarah bin Khuzaimah thuật lại câu chuyện nghe được người bác mình - Sahabah của Nabi صلی اللہ علیہ وسلم - rằng Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم cố đuổi theo một người Arab du mục muốn bán ngựa, khi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đến thì mọi người đang ngã giá con ngựa đó do họ không ai biết Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đuổi theo là để mua con ngựa. **(2)**

Dẫn chứng cho điều này là Nabi صلی اللہ علیہ وسلم đã mua con ngựa của người Arab du mục mà không nhân chứng cho cuộc mua bán, nếu như nhân chứng là bắt buộc là Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã gọi người đến làm chứng rồi. Cộng thêm ngày xưa Sahabah đã mưu sinh bằng

(2) Hadith do Ahmad ghi số (5/215), Abu Dawood ghi số (3607), Nasaa-i ghi số (7/301) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong Soheeh Sunan Al-Nasaa-i số (4332).

thương mại nhưng không được truyền lại là họ đã gọi người đến làm chứng cho việc trao đổi của họ.

Và lại, việc cứ mỗi lần mua bán là gọi người làm chứng dẫn đến bất lợi, bởi việc mua bán diễn ra hằng ngày ngoài chợ và nhiều không kiểm soát được.



Tuy nhiên, đối với các cuộc trao đổi có hình thức lớn thì nên gọi nhân chứng để đôi bên được an tâm.

Chủ đề thứ tư: Về sự lựa chọn trong mua bán:

Lựa chọn là quyền lợi của người mua và người bán để cùng thống nhất một cuộc trao đổi hoặc hủy bỏ. Một khi cuộc mua bán có đầy đủ các nền tảng và điều kiện nêu trên là cuộc trao đổi đã có hiệu lực, lúc này đôi bên mua bán không được quyền đổi ý kiến.

Tuy nhiên Islam là tôn giáo luôn thông cảm nỗi khổ của từng cá nhân một, vì lẽ này Islam cho phép tín đồ Muslim sau khi bán hoặc mua vật vì một lí do nào đó rồi cảm thấy hối hận thì y được quyền lựa chọn để suy xét cuộc trao đổi đó để có được cách giải quyết tốt nhất.

Về thể loại lựa chọn trong mua bán:

a) Lựa chọn tại chỗ: Là đôi bên mua và bán được quyền lựa chọn món hàng hóa tại vị trí mua bán đến khi một trong hai người bỏ đi, bởi Hadith do Ibnu U'mar  thuật lời Nabi  :

{الْبَيْعَانِ بِالْخِيَارِ مَا لَمْ يَتَفَرَّقَا}

“Cuộc mua bán có quyền lựa chọn đến khi đôi bên tách rời nhau.”⁽³⁾

b) Lựa chọn có điều kiện: Là hai bên hoặc một trong hai bên yêu cầu được quyền lựa chọn với thời gian nhất định để quyết định mua hoặc không mua, khi thời gian qua hết là cuộc trao đổi có hiệu lực không được quyền hủy bỏ.

Thí dụ: Một người mua xe, nói với chủ xe: “*Tôi muốn được quyền lựa chọn một tháng tròn*” nếu trong một tháng người mua đổi ý kiến không mua thì y được quyền đó, còn khi thời gian một tháng đã hết bắt buộc y phải mua.

c) Lựa chọn lỗi món hàng: Là người mua tìm lỗi trong món hàng đã mua do người bán không cho biết hoặc vốn không biết món hàng có lỗi. Nếu phát hiện thì món hàng sẽ bị giảm giá trị do những người có kinh nghiệm xem xét đánh giá mà giảm giá món hàng đó xuống tùy theo lỗi lớn nhỏ.

Khi phát hiện lỗi món hàng người mua có quyền yêu cầu giảm giá hoặc trả lại món hàng mà lấy lại tiền đã trả.

d) Lựa chọn làm món hàng: Là người bán cố tình tân trang món hàng nhằm che khuất các điểm xấu bên trong, đây là cách mua bán Haram (bị cấm), bởi Thiên Sứ

صلى الله عليه وسلم nói:

⁽³⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2110) và Muslim ghi số (1532).

{مَنْ عَشَّنَا فَلَيْسَ مِنَّا}

“Ai lừa gạt thì y chẳng phải là tín đồ của Ta.”⁽⁴⁾

Thí dụ: Một người tân trang chiếc xe cũ bằng một màu mới sang trọng để lừa gạt người mua cứ tưởng đó là xe mới. Trường hợp này người mua làm được quyền trả xe và lấy tiền lại.

 **Chủ đề thứ năm:** Về các điều kiện mua bán:

- **Thứ nhất:** Phải được đôi bên mua và bán đều đồng ý, như Allah phán:

﴿يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا تَأْكُلُوا أَمْوَالَكُمْ بَيْنَكُمْ بِالْبَاطِلِ إِلَّا أَنْ تَكُونَ تِجَارَةً عَن تَرَاضٍ مِّنْكُمْ﴾ النساء: 29

﴿Hỡi những người có đức tin, cấm các ngươi ăn tài sản lẫn nhau bằng cách gian lận trừ phi đó là cuộc mua bán có sự đồng thuận giữa đôi bên.﴾ Al-Nisa: 29 (chương 4).

Ông Abu Sa-e'd Al-Khudri  dẫn lời Thiên Sứ

• صلى الله عليه وسلم •

{إِنَّمَا الْبَيْعُ عَن تَرَاضٍ}

“Mua bán là phải đồng thuận nhau.”⁽⁵⁾ dựa vào bằng chứng là không được phép ép buộc người khác phải mua

⁽⁴⁾ Hadith do Muslim ghi số (101).

bán thứ gì đó thuộc quyền lợi của y, trừ phi nhà chức trách hoặc đại diện lãnh đạo hóa giá đồ vật bán để trả nợ do thiếu quá lâu chẳng hạn thì được phép.

- **Thứ hai:** Phải là người trưởng thành, trí tuệ, tự do.

- **Thứ ba:** Phải là chủ nhân của món hàng hoặc người được ủy thác, người đại diện. Còn người không sở hữu món hàng thì không được phép bán nó, bởi Hadith Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã nói với Hakeem bin Hizaam رضی اللہ عنہ:

{ لَا تَبِعَ مَا لَيْسَ عِنْدَكَ }

“Cấm anh bán vật gì mà anh không có trong tay.”⁽⁶⁾

- **Thứ tư:** Hàng hóa phải thuộc loại được phép sử dụng như thức ăn, thức uống, quần áo, xe cộ, nhà cửa, đất đai v.v.. còn những thứ không được phép sử dụng là không được mua bán giống như rượu, heo chó, xác chết, dụng cụ âm nhạc v.v... bởi Hadith Jaabir رضی اللہ عنہ dẫn lời Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم:

{ إِنَّ اللَّهَ حَرَّمَ بَيْعَ الْخَمْرِ وَالْمَيْتَةِ وَالْخِنْزِيرِ وَالْأَصْنَامِ }

“Quả thật, Allah cấm mua bán rượu, xác chết, heo và bụt tượng.”⁽⁷⁾

⁽⁵⁾ Hadith do Ibnu Maajah ghi số (2185), Ibnu Hibbaan ghi số (11/340), Al-Baihaiqi ghi số (6/17), Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong Irwa Al-Ghaleel số (5/125).

⁽⁶⁾ Hadith do Ahmad ghi số (3/402), Abu Dawood ghi số (3503), Al-Nasaa-i ghi số (7/289), Al-Tirmizhi ghi số (1232), Ibnu Maajah ghi số (2187) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong bộ Irwa Al-Ghaleel số (5/132).

Và Hadith Ibnu A'bbas رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم:

{إِنَّ اللَّهَ إِذَا حَرَّمَ عَلَى قَوْمٍ أَكْلَ شَيْءٍ حَرَّمَ ثَمَنَهُ}

“Một khi Allah cấm nhóm người nào đó ăn thứ gì là Ngài cấm luôn việc thu lợi nhuận từ nó.”⁽⁸⁾

- Islam cũng cấm việc mua bán chó, bởi Hadith Ibnu Mas-u'd رضي الله عنه kể: “Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم của Allah cấm việc thu lợi nhuận từ chó.”⁽⁹⁾

- **Thứ năm:** Hàng hóa phải là thứ giao được cho người mua bởi khi không giao được món hàng cho người mua là chẳng khác chi là bán ảo giống như việc bán cá dưới sông, bán trái còn non, bán chim trên trời, bán sữa trong bầu sữa, bán con trong thai, bán động vật hoang dã . . ., bởi Hadith Abu Huroiroh رضي الله عنه kể: “Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم cấm mua bán ảo.”⁽¹⁰⁾

- **Thứ sáu:** Món hàng phải được đôi bên biết rõ bằng nhìn thấy hoặc được miêu tả chi tiết nhằm tránh nhầm lẫn, bởi bán món hàng không rõ ràng thuộc dạng mua bán ảo bị cấm. Và cuộc mua bán sẽ vô hiệu lực nếu người mua không nhìn thấy được món hàng mình mua hoặc món hàng nằm ở vị trí khác không tại chỗ mua bán.

- **Thứ bảy:** Giá cả món hàng phải được rõ ràng đôi bên mua và bán đều biết.

⁽⁷⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2236) và Muslim ghi số (1581).

⁽⁸⁾ Hadith do Ahmad ghi số (1/247), Abu Dawood ghi số (3488) và được Al-Arnaa-ut xác minh là Soheeh trong Haashiyah Al-Musnad số (4/95).

⁽⁹⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2237) và Muslim ghi số (1567).

⁽¹⁰⁾ Hadith do Muslim ghi số (1513).

 **Chủ đề thứ sáu: Về các hình thức mua bán bị cấm:**

Bộ giáo lý Islam xem xét về mặt việc mua bán có gây ảnh hưởng đến việc hành đạo hoặc gây thiệt hại đến người mua hoặc người bán hay không nên đã qui định một số hình thức mua bán bị cấm như sau:

1- Mua bán sau lần Azaan thứ hai của ngày Jum-a'h (thứ sáu).

Từ khi lời Azaan thứ hai của ngày thứ sáu cất lên là cuộc trao đổi mua bán trở nên vô hiệu đối với những ai bắt buộc thực hiện hành lễ Salah Jum-a'h, bởi Allah phán:

﴿يَأْتِيهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا إِذَا نُودِيَ لِلصَّلَاةِ مِنْ يَوْمِ الْجُمُعَةِ فَاسْعَوْا إِلَىٰ ذِكْرِ اللَّهِ وَذَرُوا الْبَيْعَ﴾ الجمعة: 9

﴿Hỡi những ai có đức tin, khi tiếng Azan được cất lên gọi các người đến dâng lễ nguyện Salah Al-Jum'ah vào ngày thứ sáu thì các người hãy tạm gác lại việc mua bán mà nhanh chân đến (Masjid) để tưởng nhớ Allah.﴾ Al-Jumu-a'h: 9 (Chương 62). Allah đã cấm trao đổi mua bán trong khoảng thời gian này nên mọi cuộc mua bán trong khoảng thời gian này là vô hiệu.

2- Bán những thứ mà người khác dùng làm điều Haram (bị cấm) giống như bán nho cho người sản xuất rượu, bán li tách để họ uống rượu hoặc bán vũ khí trong lúc nội bộ Muslim đang lộn xộn, bởi Allah phán:

﴿وَتَعَاوَنُوا عَلَى الْبِرِّ وَالتَّقْوَىٰ وَلَا تَعَاوَنُوا عَلَى الْإِثْمِ وَالْعُدْوَانِ﴾

المائدة: 2

﴿Và hãy giúp đỡ nhau trên phương diện đạo đức và kính sợ Allah, cấm các người tiếp tay nhau gây tội ác và hận thù.﴾ Al-Maa-idah: 2 (chương 5).

3- Tranh giành mỗi bán với người Muslim khác.

Thí dụ: Nói với người mua món hàng ở cửa hàng khác: Tôi sẽ bán cho anh món hàng giống như vậy giá rẻ hơn hoặc sẽ chất lượng hơn cũng với giá đó. Bởi Hadith Ibnu U'mar رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم:

{وَلَا يَبِعُ بَعْضُكُمْ عَلَىٰ بَيْعِ بَعْضٍ}

“Và cấm các người giành mỗi mua bán lẫn nhau.”⁽¹¹⁾

4- Giành mua với người Muslim khác.

Thí dụ: Nói với người bán một vật gì đó cho người khác: Anh hãy lấy món hàng đó lại đi tôi sẽ mua giá cao hơn. Hình thức hành giống như hình thức giành mỗi bán.

5- Bán I'nah (tạm dịch là bán hình thức).

Thí dụ: Một người đến cửa hàng mua chiếc xe với giá 25 triệu đồng một năm sau trả. Ngay liền sau đó bán lại cho cửa hàng giá 20 triệu (hoặc nhiều hơn hoặc ít hơn) bằng tiền mặt. Lúc này người mua vẫn còn thiếu cửa hàng là 25 triệu đồng đến sang năm trả.

⁽¹¹⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2165) và Muslim ghi số (1412).

Ngoài mặt đây là hình thức mua bán nhưng thật chất đây là mưu kế để vay lãi, hình thức này bị cấm bởi Hadith Ibnu U'mar رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم:

{إِذَا تَبَايَعْتُمْ بِالْعَيْنَةِ وَأَخَذْتُمْ أَذْنَابَ الْبَقْرِ وَتَرَكْتُمُ الْجِهَادَ سَلَّطَ اللَّهُ عَلَيْكُمْ ذُلًّا لَا يَرْفَعُهُ حَتَّى تَرْجِعُوا إِلَى دِينِكُمْ}

“Khi các người mua bán bằng I’nah; mãi mê trông trọt và chăn nuôi mà bỏ đi việc Jihaad thì các người sẽ bị Allah sỉ nhục cho đến khi các người trở lại tôn giáo của các người.”⁽¹²⁾

6- Bán trước khi sở hữu hàng hóa.

Thí dụ: Một người mua món hàng vừa xong thì lập tức bán lại cho người khác trong khi y chưa lấy được món hàng đó, bởi Hadith Abu Huroiroh رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم:

{مَنْ ابْتَاعَ طَعَامًا فَلَا يَبِعُهُ حَتَّى يَقْبِضَهُ}

“Ai muốn bán thức ăn (hoặc món hàng) chỉ được phép bán nó lại khi nắm được nó trong tay.”⁽¹³⁾

Và ông Zaid bin Thaabit رضي الله عنه nói: “Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم của Allah cấm bán món hàng cho đến khi nào nó nằm hoàn toàn trong tay người bán.”⁽¹⁴⁾

⁽¹²⁾ Hadith do Ahmad ghi số (2/28), Abu Dawood ghi số (3462) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong chuỗi Soheeh số (11).

⁽¹³⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2136) và Muslim ghi số (1525).

7- Bán quả trên cây trước khi già.

Không được phép mua bán quả còn ở trên cây cho đến khi có dấu hiệu quả đã già, bởi với trái non sẽ bị hư hỏng hoặc sẽ bị giảm chất lượng trước khi thu hoạch, bởi Hadith Anas رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم:

{أَرَأَيْتَ إِنْ مَنَعَ اللَّهُ الثَّمَرَ فِيمَ يَأْخُذُ أَحَدُكُمْ مَالَ أَخِيهِ}

“Anh nghĩ sao nếu như Allah không có số quả đó được chín, dựa vào dấu mà anh lấy tiền của người anh em mình.”⁽¹⁵⁾

Ông Ibnu U’mar رضي الله عنه nói: “Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم của Allah cấm bán quả còn trên cây cho đến khi quả được già, cấm cả người mua và người bán.”⁽¹⁶⁾

Dấu hiệu quả đã già là chà là chuyển sang màu đỏ hoặc màu vàng; nho chuyển sang màu đen và vị ngọt; hạt thì cứng chắc, và tương tự thế đối với các quả hạt khác.

8- Hình thức Najsh.

Là việc làm cò để bán món hàng được giá cao hơn gây thiệt hại cho người mua. Bởi Hadith Ibnu U’mar رضي الله عنه nói: “Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم của Allah cấm bán bằng hình thức Najsh.”⁽¹⁷⁾

⁽¹⁴⁾ Hadith do Abu Dawood ghi số (3499) và được Imam Al-Nawawi xác minh đường truyền Soheeh. Và trong bộ Al-Lulu Al-Mosnua’ số (1691).

⁽¹⁵⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2198) và Muslim ghi số (1555).

⁽¹⁶⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2194) và Muslim ghi số (1534).

⁽¹⁷⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2194) và Muslim ghi số (1534).

Chủ đề thứ bảy: Về việc thu lại món hàng đã bán.

Một cuộc mua bán có hiệu lực hoặc bị hủy bỏ là phải được đôi bên mua và bán đồng thống nhất. Tuy nhiên, có một số trường hợp một người sau khi mua món hàng thì hối hận do không có nhu cầu sử dụng nữa hoặc vì một lý do nào khác muốn trả món hàng đó lại cho người bán.

Luật Islam khuyến khích người bán nhận lại món hàng đó và hoàn lại đủ số tiền mà người mua đã trả, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã khuyến khích rằng:

{مَنْ أَقَالَ مُسْلِمًا يَبِعْتَهُ أَقَالَهُ اللَّهُ عَثْرَتُهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ}

“Ai nhận lại món hàng đã bán cho người Muslim sẽ được Allah xóa tội (và lỗi lầm) cho y vào ngày phán xét.”⁽¹⁸⁾

Chủ đề thứ tám: Về việc mua bán có lời.

⁽¹⁸⁾ Hadith do Ahmad ghi số (2/225), Abu Dawood ghi số (3460), Ibnu Maajah ghi số (2199) và Ibnu Hibbaan ghi số (11/405) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong Sunan Ibnu Maajah số (1800).

Islam cho phép người bán cho người mua biết mình lời món hàng đó bao nhiêu tiền, thí dụ: Tôi mua món hàng này một trăm ngàn đồng tôi bán lại cho anh một trăm mười ngàn đồng. Bằng chứng là câu Kinh:

﴿وَأَحَلَّ اللَّهُ الْبَيْعَ﴾ البقرة: 275

﴿Allah cho phép buôn bán đôi chác (thương mại).﴾ Al-Baqarah: 275 (Chương 2), và Allah phán:

﴿إِلَّا أَنْ تَكُونَ تِجَارَةً عَنْ تَرَاضٍ مِّنْكُمْ﴾ النساء: 29

﴿Trừ phi đó là cuộc mua bán có sự đồng thuận giữa đôi bên.﴾ Al-Nisa: 29 (chương 4).



Chủ đề thứ chín: Về bán trả góp.

Là hình thức bán một món hàng mà người mua sẽ trả nhiều lần theo kỳ hạn đã thỏa thuận cho đến hết.

Thí dụ: Một người mua chiếc xe nếu bằng tiền mặt giá 18 triệu, mua trả góp là giá 20 triệu trả trong 10 tháng, trả vào ngày cuối cùng của tháng là 2 triệu đồng.

Islam cho phép mua bán với hình thức trả góp này với bằng chứng là Hadith A'-ishah رضي الله عنها kể: “*Thiên Sứ صلی الله علیه وسلم của Allah đã mua thiếu số thức ăn từ một người Do Thái và Người thế chấp cho y chiếc áo giáp bằng sắt.*”⁽¹⁹⁾

Hình thức mua bán này đều mang lại lợi nhuận cho đôi bên mua và bán, bởi người bán sẽ được thêm tiền do

⁽¹⁹⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2068) và Muslim ghi số (1603).

bán trả dài hạn còn người mua sẽ được sử dụng liền trong khi chưa trả đủ tiền.

Điều kiện mua bán trả góp:

1- Món hàng phải đang trong tay người bán và anh ta được toàn quyền sử lý nó. Cả người mua lẫn người bán thống nhất mua bán một món hàng không nằm trong tay người bán, cả hai thống nhất nhau cách trả góp và thời gian trả. Sau đó người bán sẽ đi mua món hàng rồi mới giao cho người mua, hình thức mua bán này là Haram, bởi Nabi صلی اللہ علیہ وسلم cấm:

{ لَا تَبِعَ مَا لَيْسَ عِنْدَكَ }

“Cấm anh bán vật gì mà anh không có trong tay.”⁽²⁰⁾

2- Không được phép yêu cầu người mua phải trả thêm tiền sau khi đôi bên đã thống nhất giá cả với do người mua trả tiền trễ kỳ hạn, bởi đây là hình thức ăn lời bị cấm.

3- Cấm người mua trả tiền đầy đủ theo giá ít hơn sau khi đôi bên đã xong hợp đồng trả góp.

4- Người bán không có quyền giữ lại món hàng đã bán, nhưng có thể ra điều kiện với người mua là thể chấp món hàng cho y để đảm bảo người mua sẽ trả tiền đúng kỳ hạn.

⁽²⁰⁾ Hadith do Ahmad ghi số (3/402), Abu Dawood ghi số (3503), Al-Nasaa-i ghi số (7/289), Al-Tirmizhi ghi số (1232), Ibnu Maajah ghi số (2187) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong bộ Irwa Al-Ghaleel số (5/132).

(Islam cho phép thế chấp với ý nghĩa làm tin để người thiếu nợ trả tiền, cho nên cấm người giữ đồ thế chấp sử dụng vật thế chấp, nếu sử dụng thì đó là lợi nhuận, lợi nhuận này được xem như tiền lời.)



Phần Hai: Về Riba (tạm dịch là vay lãi)

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo lý liên quan:**

1- Định nghĩa:

Theo tiếng Arab Riba nghĩa là thêm.

Theo giáo lý Riba nghĩa là sự trao đổi có chênh lệch giữa hai bên mà không có gì bù đắp cho sự chênh lệch đó.

2- Giáo lý:

Islam cấm tuyệt đối Riba với mọi hình thức, như Allah đã qui định trong Qur'an:

﴿وَأَحَلَّ اللَّهُ الْبَيْعَ وَحَرَّمَ الرِّبَا﴾ البقرة: 275

«**Trong khi đó, Allah cho phép buôn bán đổi chác (thương mại) còn việc cho vay lấy lãi là bị cấm.**» Al-Baqarah: 275 (Chương 2), và Allah phán ở câu Kinh kè:

﴿يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَذَرُوا مَا بَقِيَ مِنَ الرِّبَا إِن كُنْتُمْ

مُؤْمِنِينَ﴾ البقرة: 278

«**Hỡi những ai có đức tin, nếu các người thực sự là những người tin tưởng thì hãy kính sợ Allah mà bỏ phần còn lại của tiền lời cho vay.**» Al-Baqarah: 278 (Chương 2).

Allah đã khuyến cáo mạnh mẽ đối với những ai dám vi phạm hình thức Riba này, Ngài phán:


﴿الَّذِينَ يَأْكُلُونَ الرِّبَا لَا يَقُومُونَ إِلَّا كَمَا يَقُومُ الَّذِي يَتَخَبَّطُهُ الشَّيْطَانُ مِنَ الْمَسِّ﴾ البقرة: 275

﴿**Đối với những kẻ ăn (lây) tiền lời cho vay sẽ chẳng bao giờ đứng vững trừ phi đứng như một kẻ đã bị Shaytaan sờ mó và làm cho y bị điên cuồng.**﴾ Al-Baqarah: 275 (Chương 2), nghĩa là vào ngày phục sinh những kẻ ăn tiền Riba sẽ đi như một tên say xỉn và bụng bị trương to.

Nabi صلی اللہ علیہ وسلم cũng đã nguyên rủa và khuyến cáo mạnh mẽ mọi hành động liên quan đến Riba dù bằng hình thức nào, như được Jaabir رضی اللہ عنہ kể: “*Thiên Sứ của Allah nguyên rủa người ăn Riba, người vay Riba, người viết chứng nhận lẫn hai nhân chứng.*” Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói: “**Tất cả chúng đồng tội.**”⁽²¹⁾

Cộng đồng Islam đồng thống nhất xem Riba là Haram (bị cấm) dưới mọi hình thức.

 **Chủ đề thứ hai: Về ý nghĩa cho lệnh cấm này.**

 Hình thức Riba khiến con người yêu thích vật chất, tham lam muốn có được mọi thứ khác bằng mọi cách thậm chí bất chấp và làm khô cạn lòng thương người.

⁽²¹⁾ Hadith do Muslim ghi số (1598).

☞ Hình thức Riba lấy tiền người khác mà không có bù đắp, người thiệt hại chính là người nghèo, còn người cho vay lãi thì ngày càng giàu có hơn.

☞ Hình thức Riba khiến con người lười lao động, chỉ muốn ngồi lì mà hưởng lợi trên mồ hôi, xương máu người khác.

☞ Hình thức Riba xóa sạch lòng nhân đạo giữa người với người, chặn đứng cử chỉ cho mượn tiền cao đẹp. Người cho vay lãi quản lý tiền bạc, không chế kinh tế của một quốc gia.

☞ Hình thức Riba là đại tội đối với Allah, cho dù tài sản có gia tăng ra sao thì đều bị Allah xóa sạch Barakat (sự may mắn) trong nó, Allah phán:

﴿يَمْحَقُ اللَّهُ الرِّبَا وَيُرْبِي الصَّدَقَاتِ﴾ البقرة: 276

﴿Allah sẽ hủy diệt (mọi lợi nhuận từ việc lờn lãi lẫn người cho vay lấy lãi) và Ngài sẽ bảo dưỡng chăm bón việc bố thí.﴾ Al-Baqarah: 276 (Chương 2).



Chủ đề thứ ba: Về thể loại Riba.

Riba có hai hình thức

✓ **Thứ nhất:** Riba Fa-dhil là hình thức gia tăng số lượng hàng hóa một trong hai bên mua và bán trên cùng một thể loại.

Thí dụ: Một người mua 1000 kg lúa mạch bằng 1200 kg lúa mạch, cuộc trao đổi trực tiếp tại một thời điểm. Thấy rằng có sự trên lệch là 200 kg lúa mạch mà

người mua phải trả mà không nhận lại được gì. Hình thức này chính là Riba Fa-dhil.

Giáo lý cho hình thức này: Bộ luật Islam cấm mua bán bằng hình thức Riba Fa-dhil trên sáu loại sản phẩm, gồm: vàng, bạc, lúa mì, lúa mạch, chà là và muối. Một khi mua bán, trao đổi một trong sáu thể loại này thì cấm có sự chênh lệch nhau về số lượng, bởi Hadith Abu Sa-e'd Al-Khudri رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم:

{الذَّهَبُ بِالذَّهَبِ، وَالْفِضَّةُ بِالْفِضَّةِ، وَالْبُرُّ بِالْبُرِّ، وَالشَّعِيرُ بِالشَّعِيرِ،
وَالتَّمْرُ بِالتَّمْرِ، وَالْمِلْحُ بِالْمِلْحِ، مِثْلًا بِمِثْلٍ، يَدًا بِيَدٍ، فَمَنْ زَادَ أَوْ اسْتَزَادَ
فَقَدْ أَرَبَى، الْآخِذُ وَالْمُعْطَى فِيهِ سَوَاءٌ}

“Vàng bằng vàng, bạc bằng bạc, lúa mì bằng lúa mì, lúa mạch bằng lúa mạch, chà là bằng chà là, muối bằng muối phải bằng nhau về số lượng và tay trao tay. Ai thêm hoặc yêu cầu được thêm là đã rơi vào Riba, người nhận và người đưa giống như nhau.”⁽²²⁾

Nguyên nhân cấm của sáu loại này là cân và đong, cho nên bất cứ thể loại nào trao đổi bằng cân và đong đều bị cấm mua bán bằng hình thức này.

✓ **Thứ hai:** Riba Nasi-ah,

Là hình thức gia tăng số lượng hàng hóa một trong hai bên mua và bán có bù đắp bằng việc giao trễ hoặc nhận trễ trên cùng thể loại được đôi bên thống nhất và có nguyên nhân như Riba Fa-dhil.

⁽²²⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2175, 2176) và Muslim ghi số (1584), lời Hadith là của Muslim.

Thí dụ: Một người bán 1000 kg lúa mạch bằng 1200 kg lúa mạch với thời gian một năm. Cách mua bán này có bù đắp chênh lệch 200 kg lúa mạch là một năm sau mới trả. Hoặc bán 1 kg lúa mạch bằng 1 kg lúa mì nhưng không giao nhận liền.

Giáo lý cho hình thức này: Qua các bằng chứng từ Qur'an và Sunnah cấm trao đổi bằng hình thức Riba trong đó có hình thức Riba Nasi-ah này, đây là hình thức thịnh hành ở thời trước Islam và ngày nay được giới ngân hàng áp dụng.

Theo Hadith Abu Sa-e'd Al-Khudri رضي الله عنه sau khi Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم nói về vàng, bạc thì Người nói:

{وَلَا تَبِيعُوا مِنْهَا غَائِبًا بِنَاجِزٍ}

“Và cấm các người mua bán một trong số đó bằng hình thức nhận liền nhưng giao trễ.” Và theo đường truyền khác ghi:



{مَا كَانَ يَدًا بِيَدٍ فَلَا بَأْسَ بِهِ وَمَا كَانَ نَسِيئَةً فَهُوَ رِبًا}

“Khi tay trao tay thì được còn nếu như dùng hình thức Nasi-ah là Riba.”⁽²³⁾

 **Chủ đề thứ tư:** Về qui tắc phân biệt phải Riba hay không.


⁽²³⁾ Hadith do Muslim ghi số (1589).

Việc áp dụng theo qui tắc dưới đây sẽ giúp phân biệt giữa hình thức Riba và không Riba, qui tắc đó là:

 Khi mua bán sáu thể loại được nêu trong Hadith Abu Sa-e'd  ở trên hoặc thể loại khác có cùng nguyên nhân trên cùng một thể loại (như vàng với vàng chẳng hạn) thì phải có hai điều kiện:

1- Hàng hóa phải được nhận và giao đầy đủ trước khi hai bên rời nhau.

2- Phải bằng nhau về số lượng 1 kg bằng 1 kg, 1 lít bằng 1 lít.

 Khi mua bán khác thể loại (như vàng với bạc chẳng hạn) thì chỉ cần một điều kiện duy nhất là phải giao và nhận đầy đủ trước khi đôi bên rời xa nhau. Lúc này không yêu cầu phải bằng nhau về số lượng; còn khi mua bán ngoài các thể loại được phân tích ở trên thì hoàn toàn được phép chênh lệch về số lượng và đôi bên rời nhau trước khi nhận hoặc giao.



Ngoài ra, còn có một số hình thức khác:



Bán một chỉ vàng bằng một chỉ vàng tháng sau trả, hình thức này là Haram, do Riba không được giao và nhận cùng lúc.



Mua một kg lúa mạch bằng một kg lúa mì, hình thức này được phép nhưng cần phải giao và nhận trước khi rời xa nhau.




Bán 50 kg lúa mì bằng con cừu, hình thức này được phép mà không kèm theo bất cứ điều kiện nào.




Bán 100 đô la bằng 120 mươi đô la, hình thức này là Haram (bị cấm) do Riba.



Mượn 1000 đô la tháng sau trả 1200 trăm đô la, hình thức này Haram do Riba.

 Bán một lượng bạc bằng năm phân vàng tháng sau trả, hình thức này Haram yêu cầu phải giao và nhận trước khi rời xa nhau.

 Không được phép mua hoặc bán cổ phần trong ngân hàng, bởi đây là hình thức mua bán không ngang nhau về số lượng và cũng không thể tay trao tay.



Phần Ba: Về cho mượn, gồm hai vấn đề

Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp:

Mượn là giao tiền hoặc giao tài sản cho người khác sử dụng rồi giao trả lại giống như lúc nhận.

Đây là hình thức hợp pháp bởi các bằng chứng từ Qur'an và Sunnah đã nói lên điều này, đây là cách thắt chặt mối quan hệ cộng đồng Islam, giúp được người Muslim lúc khó khăn, vượt qua khổ ải. Và cả cộng đồng Islam đều thống nhất hình thức này là hợp pháp.

Theo ông Abu Huroiroh رضي الله عنه kể: “*Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم đã mượn của một người đàn ông con lạc đà tơ. Sau đó, người có được số lạc đà từ tiền bố thí thì Người bảo Abu Raafe' رضي الله عنه trả lại người đàn ông kia con lạc đà tơ. Ông Abu Raafe' رضي الله عنه báo không tìm thấy con lạc đà nào tơ chỉ có con lạc đà đã tròn sáu tuổi. Người bảo:*

{أَعْطِهِ إِيَّاهُ إِنَّ خَيْرَ النَّاسِ أَحْسَنُهُمْ قَضَاءً}

“Hãy giao cho ông ta con lạc đà đó, quả thật người tốt nhất trong thiên hạ là người trả nợ đàng hoàng nhất.” (24)


Về giá trị việc cho mượn tiền, theo Hadith Ibnu Mas-u'd رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم:


{مَا مِنْ مُسْلِمٍ يُقْرِضُ مُسْلِمًا قَرْضًا مَرَّتَيْنِ إِلَّا كَانَ كَصَدَقَتِهَا مَرَّةً}


(24) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2393) và Muslim ghi số (1601) và lời Hadith của Muslim.


“Khi người Muslim cho người Muslim mượn tiền đến hai lần giống như là y đã bỏ thí được một lần.”⁽²⁵⁾


 **Chủ đề thứ hai: Về điều kiện và giáo lý liên quan.**

 Cấm người Muslim cho người Muslim khác mượn tiền kèm theo yêu cầu: phải cho mượn tiền lại sau này hoặc yêu cầu cho thuê nhà giá rẻ hoặc ở miễn phí hoặc sử dụng xe hoặc bất cứ điều kiện nào khác mang lợi ích cho người mượn, bởi Sahabah của Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã khẳng định hình thức này là Haram và tất cả U'lama chuyên về giáo luật Islam cũng cho là Haram.

 Người cho mượn phải trưởng thành, trí tuệ và toàn quyền quyết định vật cho mượn.

 Cấm người cho mượn yêu cầu hoàn lại nhiều hơn số tiền đã cho mượn dù là ít đỉnh, nếu không đó là Riba. Chỉ được phép lấy đủ số tiền đã cho mượn ban đầu.

 Nếu người mượn hoàn lại nhiều hơn số tiền đã cho mượn ban đầu nhưng không có điều kiện từ phía người cho mượn hoặc không có định tâm trước thì được phép, bởi đây là cách hoàn nợ tốt đẹp mà Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã khuyến khích như được nhất qua Hadith Abu Raafe' رضی اللہ عنہ ở trên.

 Người cho mượn chỉ được phép cho mượn tài sản riêng của mình, tuyệt đối không được phép cho mượn tài sản của người khác.

(25) Hadith do Ibnu Maajah ghi số (2430) đây là Hadith Hasan. Tham khảo trong bộ Irwa Al-Ghaleel số (5/226).

👍 Trong những hình thức rơi vào Riba khác: Ngày nay, giới ngân hàng ký hợp đồng với người có nhu cầu vay tiền trả lãi dài hạn, trung hạn và ngắn hạn hoặc ngân hàng sẽ đại diện trả tiền với giá thấp hơn số tiền mà người vay phải trả lại ngân hàng.

Thí dụ: Một người ký hợp đồng vay tiền của ngân hàng là một trăm triệu nhưng ngân hàng chỉ giao chín mươi triệu chẳng hạn, nhưng khi trả phải trả cho ngân hàng là một trăm triệu như hợp đồng đã ký. Đây là hình thức Riba.




Phần Bốn: Về thế chấp



 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp:**

Thế chấp là giữ một tài sản có giá trị làm niềm tin do nợ nần, mục đích giúp chủ nợ lấy lại tiền cho mượn trong trường hợp người thiếu nợ không trả được.

Bằng chứng từ Qur'an, Allah phán:

﴿وَإِنْ كُنْتُمْ عَلَىٰ سَفَرٍ وَلَمْ تَجِدُوا كَاتِبًا فَرِهْنُ مَقْبُوضَةً﴾ البقرة: 283

﴿**Và nếu các ngươi trên đường du hành (xa nhà) và không tìm được ai biên chép giấy nợ (hoặc không có giấy mực) thì hãy thế chấp cho chủ nợ một vật làm tin.**﴾ Al-Baqarah: 283 (chương 2). Trong câu kinh chỉ đề cập thời gian đang du hành bởi đa số xảy ra ở trong lúc này. Ngoài ra, có Hadith nói về thời gian ở quê nhà vẫn được thế chấp, đó là Hadith A'-ishah  kể: “*Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم của Allah đã mua thiếu số thức ăn từ một người Do Thái và Người thế chấp cho y chiếc áo giáp bằng sắt.*”**(26)**

 **Chủ đề thứ hai: Về giáo lý liên quan,**
 Không được phép thế chấp những vật không được phép mua bán như chó, công phạm .v.v. bởi người nhận vật thế chấp không thể lấy lại tiền nợ từ những thứ

(26) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2068) và Muslim ghi số (1603).

này. Tương tự không được phép thế chấp tài sản không thuộc quyền sở hữu.

👍 Yêu cầu phải biết rõ định lượng, thể loại và hình dạng vật thế chấp.

👍 Yêu cầu người thế chấp phải là người tự do và toàn quyền sở hữu vật thế chấp.

👍 Người thế chấp không được sử dụng vật thế chấp trừ phi có ý kiến của người giữ thế chấp. Và người nhận thế chấp không được tự ý giữ tài sản làm vật thế chấp trừ phi có ý kiến của người thế chấp.

👍 Cấm người giữ thế chấp thu lợi nhuận từ vật thế chấp trừ phi đó là súc vật cưỡi hoặc có sữa thì được phép cưỡi và vắt sữa nhưng phải cho chúng ăn.

👍 Vật thế chấp là sự ủy nhiệm giao cho người giữ thế chấp, không bắt buộc phải chịu trách nhiệm trừ phi gây hư hỏng.

👍 Đến khi thời gian trả nợ đã đến buộc người thế chấp phải trả nợ đầy đủ như được thống nhất ban đầu; nếu không chịu trả nợ thì nhờ đến cấp lãnh đạo như giáo cả can thiệp; nếu vẫn cương quyết không trả nợ thì được quyền tạm giữ, cảnh cáo thị chúng cho đến khi trả hết nợ hoặc sẽ bán vật thế chấp mà trả nợ.



Phần Năm: Về giao tiền trước

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa, bằng chứng hợp pháp và giá trị pháp lý:**

Giao tiền trước là cuộc giao dịch món hàng theo yêu cầu người mua có hợp đồng được người mua trả tiền trước.

Bằng chứng hợp pháp: Hình thức này được Islam cho phép, bởi theo Hadith Ibnu A'baas رضي الله عنه kể: Lúc Nabi صلى الله عليه وسلم đến Madinah là thị dân ở đây đã giao dịch theo cách trả tiền trước để mua mùa vụ của năm tới hoặc của hai năm tới, khi biết được sự việc thì Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم nói:

{مَنْ أَسْلَفَ فَلْيُسَلِّفْ فِي كَيْلٍ مَعْلُومٍ وَوَزْنٍ مَعْلُومٍ إِلَى أَجَلٍ مَعْلُومٍ}

“Có ai giao tiền trước để mua mùa vụ tới thì phải rõ ràng về số lượng (lít), trọng lượng (kg) và thời gian (bao lâu).”⁽²⁷⁾

Giá trị pháp lý: Việc cho phép hình thức giao dịch này tạo sự dễ dàng cho từng cá thể và thúc đẩy mậu dịch phát triển hơn. Đôi khi nông dân không đủ vốn đầu tư sản xuất ban đầu, cũng không tìm được ai cho mượn tiền, nên giáo lý cho phép áp dụng hình thức này giúp nông dân không lỡ mất mùa vụ, và không bỏ đất hoang phế.



Chủ đề thứ hai: Về các điều khoản:

⁽²⁷⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2240) và Muslim ghi số (1604).

Việc giao tiền trước để mua hàng hóa là một trong các hình thức mua bán nên phải có đủ các điều khoản của mua bán và kèm theo các điều khoản dưới đây:

1) Hàng hóa phải thuộc các dạng cân bằng kí lô gam hoặc lường bằng lít hoặc đo bằng mét nhằm loại bỏ hoàn toàn việc tranh cãi về sau.

2) Hàng hóa phải rõ ràng về định lượng hợp lý tức sẽ không công nhận món hàng giao dịch bằng lít đem đi cân hoặc món hàng giao dịch bằng cân mang đi đong lít.

3) Hàng hóa phải được liệt kê trước về ngoại hình, thể loại, trọng lượng, số lượng để phân biệt.

4) Phải viết giấy nợ đảm bảo.

5) Phải có kỳ hạn.

6) Đôi bên phải qui định thời gian rõ ràng là bao lâu.

7) Tiền phải được đưa trước đầy đủ trong giao dịch trước khi đôi bên rời nhau.

8) Khả năng mùa vụ sẽ được thu hoạch theo dự định là khá cao, để giao cho người mua đúng hạn định. Nếu không có khả năng này – giống như giao chà là vào mùa đông chẳng hạn – thì cuộc giao dịch không được công nhận, xem đây là mua bán ảo.



Phần Sáu: Về chuyển nợ

Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp:

Là chuyển khoản nợ thiếu từ người thiếu nợ đến người lãnh nợ.

Đây là hành động hợp pháp theo luật Islam, bởi nó thể hiện lòng nhân từ, sẵn sàng chia sẻ khó khăn với người khác trong một xã hội và tạo ra sự dễ dàng cho mỗi quan hệ cuộc sống và kéo mọi người gần nhau hơn.

Bằng chứng là theo Hadith Abu Huroiroh رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم :

{ إِذَا أُتْبِعَ أَحَدُكُمْ عَلَى مَالِي فَلْيَتَّبِعْ }

“Khi người lãnh nợ giàu có đã lãnh nợ dùm thì nên thực hiện.”(28)

Ý nghĩa Hadith: Khi người thiếu nợ không có khả năng trả nợ, y tìm đến người giàu để nhờ lãnh nợ dùm thì nên chấp nhận thỉnh cầu đó. Tuy nhiên, trường hợp người lãnh nợ bị bại sản sau khi lãnh nợ thì khoản nợ đó trở lại người thiếu nợ ban đầu.

Chủ đề thứ hai: Về các điều khoản hợp pháp việc lãnh nợ:

(28) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2287) và Muslim ghi số (1564).

- 1) Phải có sự đồng ý của người thiếu nợ, bởi y có quyền lựa chọn cách phù hợp để trả nợ theo khả năng mình, nên không được ép buộc.
- 2) Cả hai chủ nợ và người lãnh nợ phải thống nhất về khoản nợ là bao nhiêu, loại nợ gì.
- 3) Người lãnh nợ phải chấp nhận bảo lãnh khoản nợ đó.

Ngày nay giới ngân hàng sử dụng hình thức này trong việc kinh doanh, tức ngân hàng trở thành bên đại diện cho một cá thể hoặc một doanh nghiệp nào đó đứng ra trả nợ thay.

Thí dụ: Một người chuyển tiền vào ngân hàng kèm theo yêu cầu ngân hàng đại diện anh ta trả nợ cho một cá thể hoặc doanh nghiệp nào đó như điện nước chẳng hạn.

Ngoài ra, còn một hình thức khác được xem như hình thức lãnh nợ này: Đó là một người viết một giấy nợ với khoản tiền nợ là bao nhiêu rồi giao cho chủ nợ hoặc đại diện chủ nợ đi gặp người khác nhờ y đại diện anh ta trả tiền cho chủ nợ. Có một nhóm U'lama đã cấm hình thức này, tuy nhiên, hình thức này hoàn toàn hợp pháp do không ảnh hưởng đến giáo lý, vả lại nó lại mang lợi ích cho đôi bên. (Thí dụ: Hình thức này thấy rõ nhất là ký tẩm séc ra ngân hàng lãnh tiền.)



Phản Bầy: Về ủy thác

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa, giáo lý và bằng chứng hợp pháp:**

1) **Định nghĩa:** Là đề cử một người khác đại diện y làm công việc thay y.

2) **Giáo lý và bằng chứng hợp pháp:** Đây là việc làm được giáo lý Islam cho phép, bởi Allah phán:

﴿فَاتَّبِعُوا أَحَدَكُمْ بِوَرِقِكُمْ هَذِهِ إِلَى الْمَدِينَةِ﴾ الكهف: 19

﴿“**Ai trong chúng ta lấy số bạc này vào thành phố**”﴾ Al-Kahf: 19 (Chương 18), Allah phán ở chương khác:

﴿إِنَّمَا الصَّدَقَتُ لِلْفُقَرَاءِ وَالْمَسْكِينِ وَالْعَمِلِينَ عَلَيْهَا﴾ التوبة: 60

﴿**Thật ra, tài sản Zakat chỉ dành cho người nghèo; người thiếu thốn; người thu và quản lý tài sản Zakat.**﴾

Al-Tawbah: 60 (chương 9), trong câu Kinh này Allah cho phép người thu gom và quản lý Zakat đại diện cho người xứng đáng được hưởng Zakat mà gom tiền người giàu.

Theo Hadith của Jaabir رضي الله عنه kể: Khi tôi có ý định đi Khaibar thì Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم bảo tôi:

﴿إِذَا أَتَيْتَ وَكَيْلِي فَخُذْ مِنْهُ خَمْسَةَ عَشْرَ وَسْقًا...﴾

“**Khi người đại diện của Ta đến gặp anh thì hãy nhận lấy ở anh ta mười lăm Wasq⁽²⁹⁾ ...”⁽³⁰⁾**

(29) Một Wasq bằng một súc chớ của con lạc đà, tức bằng sáu mươi So’ theo So’ của Nabi صلى الله عليه وسلم, và một So’ bằng 2,4 kg.

(30) Hadith do Abu Dawood ghi số (3632) và Al-Daaruuqtni ghi số (4/155).

Theo Hadith của U'rwah bin Al-Ja'd رضي الله عنه kể: Khi chợ Al-Jalab hoạt động thì Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم đưa tôi một Dinaar và bảo:

{يَا عُرْوَةُ ائْتِ الْجَلَبَ فَاشْتَرِي لَنَا شَاةً}

“Này U'rwah, anh hãy đến Al-Jalab mà mua cho Ta một con cừu.”⁽³¹⁾

Cộng đồng Muslim đồng thống nhất được phép ủy thác cho người khác mỗi khi cần thiết.

 **Chủ đề thứ hai: Về các điều khoản và giáo lý liên quan.**

1) Yêu cầu người ủy thác và người được ủy thác phải là người tự do, trưởng thành và trí tuệ bình thường.

2) Người được ủy thác được quyền trao đổi thay như mua bán và kí kết hợp đồng; được quyền hủy bỏ giao ước như li hôn và hủy hôn; được quyền thực hiện một số việc hành đạo như xuất Zakat, thực hiện lời thề, lời nguyện, hành hương Hajj .v.v..

3) Người được ủy thác không được phép xen vào quyền lợi của Allah như lấy Wudu và hành lễ Salah.

4) Người được ủy thác chỉ được quyền đại diện những khoảng mà người ủy thác giao phó hoặc theo truyền thống của địa phương với điều kiện không được gây thiệt hại đến người ủy thác.

⁽³¹⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (3642).

5) Người được ủy thác không được quyền ủy thác lại cho người khác, trừ phi được sự đồng ý người ủy thác hoặc người được ủy thác bắt buộc thực hiện nó hoặc không biết về điều được ủy thác, lúc này được quyền ủy thác đến người đáng tin cậy để thay mình thực hiện điều được ủy thác.

6) Người được ủy thác là người đáng tin cậy với điều mình được ủy thác, không buộc phải chịu trách nhiệm trừ phi làm hư hỏng hoặc xâm hại.

7) Việc ủy thác chỉ là hợp đồng nên đôi bên được quyền đơn phương hủy bỏ.

8) Việc ủy thác trở nên vô hiệu lực khi một trong hai chết hoặc khùng điên hoặc đơn phương hủy bỏ hoặc người ủy thác tự tách ly, ngoạn mặt.

Phần Tám: Về bảo hộ và bảo đảm

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa bảo hộ và bằng chứng hợp pháp.**

1) **Định nghĩa:** Bảo hộ là sự đại diện quyền lợi cho chủ tài sản đến tham dự phiên tòa.

2) **Bằng chứng hợp pháp:** Từ Qur'an, từ Sunnah và sự thống nhất cộng đồng.

- Từ Qur'an thì Allah phán:

﴿قَالُوا نَفَقِدُ صُوعَ الْمَلِكِ وَلِمَنْ جَاءَ بِهِ حِمْلُ بَعِيرٍ وَأَنَا بِهِ زَعِيمٌ﴾

يوسف: 72 ﴿٧٢﴾

﴿Người truy hô đáp: “Chúng tôi mất vật đong lường, và ai mang nó đến giao trả thì Ta đảm bảo ban thưởng

cho lương thực với sức chở của lạc đà.”﴾ Yusuf: 72 (chương 12), và Allah phán chương khác:

﴿سَلِّمُوا لَهُمْ مِنْكُمْ بَدَلًا﴾ القلم: 40

﴿Hãy hỏi chúng ai là người bảo hộ cho điều đó.﴾ Al-Qalam: 40 (chương 68).

- Từ Sunnah, Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:

﴿الْعَارِيَةُ مُؤَدَّاةٌ وَالزَّعِيمُ غَارِمٌ وَالذَّيْنُ مَفْضِيٌّ﴾

“Vật mượn phải được đảm bảo, người đảm bảo phải trả nợ và nợ phải được trả.” ⁽³²⁾

Giới U'lama thống nhất việc bảo hộ này là hợp pháp để giải quyết nhu cầu cần thiết và tránh gây thiệt hại cho người thiếu nợ.

 **Chủ đề thứ hai: Về nền tảng và các điều kiện của bảo hộ.**

Việc bảo hộ có năm nền tảng: Sự chấp nhận; người bảo hộ; chủ nợ; người được bảo hộ và thể loại bảo hộ.

- Sự chấp nhận: Là bất cứ lời lẽ nào biểu hiện sự đồng ý của người bảo hộ, không cần sự đồng của chủ nợ.

- Người bảo hộ phải thuộc loại làm từ thiện nên nam hay nữ cũng được. Đối với người bị thần kinh, người khùng, người khờ khạo hoặc trẻ em không được quyền bảo hộ này.

⁽³²⁾ Hadith trích từ Ma-a'lim Al-Sunan số (3/177).

- Người được bảo hộ: Không cần thiết người được bảo hộ đồng ý hay không.

- Thẻ loại bảo hộ: Có thể bằng tiền, bằng lời, bằng đại diện.

Chủ đề thứ ba: Về vài giáo lý liên quan đến sự bảo hộ:

1- Được quyền bảo hộ sinh mạng cho tất cả những ai vi phạm hành chính.

2- Không được quyền bảo hộ sinh mạng cho những vi phạm luật hình sự.

3- Không được quyền bảo hộ sinh mạng cho những ai bị kết án tử hình.

4- Hiệu lực bảo hộ sẽ chấm dứt khi người được bảo hộ chết.

5- Người bảo hộ khi lãnh luôn trách nhiệm trả nợ thì y phải thanh toán nợ khi người được bảo hộ trì trệ trả nợ hoặc không chịu trả nợ hoặc bị phá sản.

6- Người bảo hộ khi không lãnh trách nhiệm trả nợ thì y chỉ cần có mặt khi cần thiết còn các khoản nợ nần không liên quan đến y.

7- Được quyền bảo lãnh sinh mạng cho người khác nhưng bắt buộc người bảo lãnh phải đưa người được bảo lãnh đến gặp chủ nợ hoặc có mặt tại tòa khi cần, v.v..



Chủ đề thứ tư: Về bảo đảm.

Bảo đảm là sự bắt buộc phải thực hiện đối với người khác, đây là việc làm hợp pháp, bởi Allah phán:

﴿وَلَمَنْ جَاءَ بِهِ حِمْلُ بَعِيرٍ وَأَنَا بِهِ زَعِيمٌ﴾ يوسف: 72

﴿“Và ai mang nó đến giao trả thì Ta đảm bảo ban thưởng cho lương thực với sức chở của lạc đà.”﴾
Yusuf: 72 (chương 12)

- Từ Sunnah, Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:

{وَالزَّعِيمُ غَارِمٌ}

“Người đảm bảo phải trả nợ.” (33)

U'lama (học giả Islam) đồng thống nhất tính hợp pháp của việc bảo đảm này, bởi xã hội rất cần đến nó giúp mọi người giải quyết được các mối quan hệ phù hợp theo luật Islam.

Các giáo lý bảo đảm và các điều kiện của nó:

- 1- Cấm lấy tiền thù lao cho việc đảm bảo này.
- 2- Không bắt buộc người đảm bảo hiểu rõ về người được đảm bảo.
- 3- Được quyền đảm bảo cho nhiều người cùng lúc.
- 4- Được quyền đảm bảo những điều biết rõ và những điều chưa kịp biết rõ rồi được giải thích sau. Tương tự, được quyền bảo đảm hàng hóa mua bán.

(33) Hadith trích từ Ma-a'lim Al-Sunan số (3/177).

5- Việc đảm bảo có hiệu lực khi người đảm bảo nói bất cứ lời nào thể hiện tính đảm bảo đó.

6- Người đảm bảo phải có trách nhiệm cho đến khi nào món nợ hoặc sự việc được thanh toán xong hoặc được trả.

7- Bắt buộc phải có sự đồng ý của người đảm bảo, nếu bị ép buộc thì sự đảm bảo vô hiệu lực. Và không cần sự đồng ý của người được đảm bảo và chủ nợ.

Đồng thời bắt buộc người đảm bảo phải là người tự do, trưởng thành, đầy đủ lí trí.

Phản Chín: Về niêm phong

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa, bằng chứng hợp pháp và thể loại niêm phong.**

1- Định nghĩa: Nghĩa theo ngôn từ là cấm cản.

Nghĩa theo luật Islam là cấm ai đó sử dụng tài sản của y.

2- Bằng chứng hợp pháp: Giáo luật này có nguồn từ câu Kinh:

﴿وَلَا تُؤْتُوا السُّفَهَاءَ أَمْوَالَكُمُ﴾ النساء: 5

﴿**Và cấm các người giao tài sản của các người cho những kẻ Safih (những người sử dụng tài sản không mang lại lợi ích).**﴾ Al-Nisa: 5 (chương 4), lệnh này kèm theo người bảo hộ, do họ là những người quản lý. Và Allah phán:

﴿وَابْتَلُوا الَّتِي تَمَىٰ حَتَّىٰ إِذَا بَلَغُوا النِّكَاحَ فَإِنْ آنَسْتُمْ مِنْهُمْ رُشْدًا

فَادْفَعُوا إِلَيْهِمْ أَمْوَالَهُمْ﴾ النساء: 6

﴿Và hãy thử nghiệm trẻ mồ côi cho đến khi chúng thật sự trưởng thành, khi các người thấy chúng đã khôn ngoan thì hãy giao cho chúng phần tài sản của chúng.﴾ Al-Nisa: 6 (chương 4), và Allah phán:

﴿فَإِنْ كَانَ الَّذِي عَلَيْهِ الْحَقُّ سَفِيهًا أَوْ ضَعِيفًا أَوْ لَا يَسْتَطِيعُ أَنْ

يُمِلَّ هُوَ فَمُلِّمِلْ وَلِيُّهُ بِالْعَدْلِ وَأَسْتَشْهِدُوا شَهِيدَيْنِ مِنْ

رِجَالِكُمْ﴾ البقرة: 282

﴿Nếu người mắc nợ là người tiêu xài phung phí hoặc còn nhỏ hoặc bị khờ khạo hoặc không rõ như thế nào mới đúng thì người giám hộ phải thay thế mà kê khai nhưng phải công bằng vô tư. Các người hãy tìm hai người đàn ông trong các người ra làm nhân chứng cho hợp đồng đó.﴾ Al-Baqarah: 282 (chương 2).

Các câu Kinh là bằng chứng cho phép niêm phong tài sản của người khờ khạo, trẻ mồ côi hoặc những ai tương tự như chúng như người khùng và trẻ nhỏ để tránh tiêu hao vô ích hoặc phung phí; và không giao trả lại cho chúng đến khi thấy chúng thật sự trưởng thành và khôn ngoan; người bảo hộ được quyền chi tiêu tài sản đó chỉ vì mục đích hữu ích cho chúng.

3- Thẻ loại: Niêm phong có gồm hai thẻ loại:

Thứ nhất: Niêm phong vì hữu ích cho chủ tài sản giống như người khờ khạo và trẻ mồ côi, Allah phán:

﴿وَلَا تُؤْتُوا السُّفَهَاءَ أَمْوَالَكُمُ﴾ النساء: 5

﴿Và cấm các người giao tài sản của các người cho những kẻ Sufih (những người sử dụng tài sản không mang lại lợi ích).﴾ Al-Nisa: 5 (chương 4)

Thứ hai: Niêm phong tài sản vì lợi ích người khác giống như niêm phong tài sản của người bị phá sản để giải quyết nợ, niêm phong tài sản người bệnh nặng không qua khỏi với mục đích không cho y bố thí hơn một phần ba trong tổng tài sản mình tránh gây thiệt hại người thừa kế; và cấm người nô lệ sử dụng tài sản mà không có sự đồng ý của chủ.

 **Chủ đề thứ hai:** Về các giáo lý liên quan đến loại niêm phong vì lợi ích của bản thân y:

1- Người bị niêm phong tài sản do còn nhỏ hoặc tương tự, khi gây thiệt hại tài sản hoặc xâm hại đến sinh mạng thì hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường cho hành động gây hại đó, do y cố ý. Còn khi ai giao tài sản cho trẻ con, người khờ khạo khi bị thiệt hại thì không phải bồi thường do người giao đã chấp nhận từ ban đầu.

2- Gỡ niêm phong tài sản trẻ con dựa vào hai điều:

a) Trưởng thành, nhận biết qua các dấu hiệu như mộng tinh hoặc mọc lông sinh dục hoặc đã 15 tuổi hoặc có kinh nguyệt đối với bé gái.

b) Khôn ngoan, tức biết quản lý tài sản bởi Allah phán:

﴿وَابْتَلُوا الَّتِي تَمَىٰ حَتَّىٰ إِذَا بَلَغُوا النِّكَاحَ فَإِنْ آنَسْتُمْ مِّنْهُمْ رُّشْدًا

فَادْفَعُوا إِلَيْهِمْ أَمْوَالَهُمْ﴾ النساء: 6

﴿Và hãy thử nghiệm trẻ mồ côi cho đến khi chúng thật sự trưởng thành, khi các người thấy chúng đã khôn ngoan thì hãy giao cho chúng phần tài sản của chúng.﴾ Al-Nisa: 6 (chương 4), nhận biết sự khôn ngoan bằng cách thử thách nhiều lần, giao cho một số tiền mà theo dõi nếu sử dụng số tiền có hữu ích, không tiêu xài phung phí, không xài trong Haram chúng tỏ nó đã khôn ngoan.

3- Gỡ niêm phong tài sản người khùng cũng dựa vào hai điều:

a) Tỉnh táo bình thường trở lại.

b) Khôn ngoan. Còn người khờ khạo thì khi mất đi bản tính khờ khạo và khôn ngoan trong cư xử và tiêu xài.

4- Người quản lý tài sản niêm phong ưu tiên cho cha nếu cha là người công bằng và khôn ngoan, kế tiếp là người được nhắc trong di chúc. Nhiệm vụ của người quản lý tài sản phải tính toán mang lại hữu ích hiệu nhất cho người bị niêm phong, bởi Allah phán:


﴿وَلَا تَقْرَبُوا مَالَ الْيَتِيمِ إِلَّا بِالَّتِي هِيَ أَحْسَنُ﴾ الأنعام: 152

﴿Và các người chớ tìm cách đến gần (để chiếm đoạt) tài sản của trẻ mồ côi trừ phi để cải thiện đời sống cho chúng.﴾ Al-An-a'm: 152 (chương 6), câu Kinh Allah chỉ đề cập trẻ mồ côi, tuy nhiên được phép so sánh những trường hợp tương tự.

5- Cấm người bảo hộ tài sản trẻ mồ côi tự ý chi tiêu, xâm phạm tài sản của trẻ vì mục đích tư lợi bản thân mình hoặc ăn xén ăn bớt tài sản đó, Allah phán:

﴿إِنَّ الَّذِينَ يَأْكُلُونَ أَمْوَالَ الْيَتَامَىٰ ظُلْمًا إِنَّمَا يَأْكُلُونَ فِي بُطُونِهِمْ
نَارًا وَسَيَصْلُونَ سَعِيرًا ﴿۱۰﴾ النساء: 10

﴿Quả thật, những kẻ ăn tài sản trẻ mồ côi cách bất chính, chẳng qua chúng đang nuốt lửa vào bụng chúng và chúng sẽ sớm được nướng trong hỏa ngục.﴾ Al-Nisa: 10 (chương 4).

 **Chủ đề thứ ba: Về các giáo lý liên quan đến loại niêm phong thứ hai vì lợi ích người khác:**

1- Không được niêm phong tài sản người thiếu nợ khi chưa đến hạn trả nợ, bởi không bắt buộc phải trả nợ trước kỳ hạn. Tuy nhiên, nếu người thiếu nợ muốn đi xa và sẽ quá thời hạn trả nợ khi trở về thì chủ nợ được quyền cầm cản không cho đi cho đến khi giao vật làm tin hoặc được người giàu bảo lãnh.

2- Một người có tài sản nhiều hơn tiền thiếu nợ thì không cần phải niêm phong tài sản y, chỉ yêu cầu y thanh toán nợ đàng hoàng khi đã hết hạn, nếu cố tình không trả nợ thì được quyền dùng biện pháp mạnh như cưỡng chế hoặc giam giữ nếu cần.v.v., khi tài sản ít hơn tiền nợ thì được phép niêm phong tài sản khi đã đến hạn trả nợ nhằm tránh mọi thiệt hại cho chủ nợ. Kể cả tiền người khác bố thí người thiếu nợ cũng không được phép tiêu xài vì mục đích trả nợ.

3- Ai bán hoặc cho người bị niêm phong tài sản mượn thứ gì đó sau khi tài sản đã bị niêm phong thì y không được quyền đòi cho đến khi lệnh niêm phong được gỡ.

4- Chỉ có giới lãnh đạo (như giáo cả) mới có quyền bán tài sản người bị niêm phong để trả khoản nợ y thiếu, bởi mục đích niêm phong tài sản là đây. Nếu kéo dài thời gian trả nợ là gây thiệt hại cho chủ nợ. Sau đó, việc mưu sinh và nhà cửa của người bị thiếu nợ do ban lãnh đạo giải quyết và sắp xếp sau.



Phần Mười: Về hợp tác

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa, giáo lý liên quan và bằng chứng hợp pháp.**

1- Định nghĩa:

- Theo ngôn từ: Là trộn lẫn, tức hợp nhất hai nguồn vốn riêng đến nỗi không phân biệt được phần tiền nào của ai.

- Theo luật Islam: Là sự thống nhất về việc hưởng và sử dụng.

+ Thống nhất hưởng, tức cùng nhau hưởng cùng tài sản thừa kế, cùng hưởng theo di chúc, hưởng cùng quà cáp hay còn gọi là cùng sở hữu.

2- Bằng chứng hợp pháp: Việc thừa hưởng này được xác định bởi Qur'an và Sunnah.

Allah phán:

﴿وَأِنَّ كَثِيرًا مِّنَ الْخُلَطَاءِ لَيَبْغِي بَعْضُهُمْ عَلَىٰ بَعْضٍ﴾ ص: 24

﴿**Và quả thật, có rất nhiều người hùng vôn nhau làm ăn thường hay lấn lướt lẫn nhau.**﴾ Sōd: 24 (chương 38), và Allah phán:

﴿فَإِن كَانُوا أَكْثَرَ مِن ذَٰلِكَ فَهُمْ شُرَكَاءُ فِي الثَّلَاثِ﴾ النساء: 12

﴿**Nếu như số anh em có nhiều hơn thế thì tất cả cũng đồng hưởng chung một phần ba.**﴾ Al-Nisa: 11 (Chương 4).

Đây được xem là dạng thức hợp đồng mà xã hội rất cần đến hình thức này, nhất là trong các cuộc làm ăn có vi mô thì một người không thể giải quyết được.

 **Chủ đề thứ hai: Về các dạng thức hợp đồng:**

Thứ nhất: Hợp đồng hùng vốn, là sự hùng vốn giữa hai người hoặc nhiều hơn, tất cả thành viên đều ngang nhau về quyền điều hành và hưởng lợi. Điều kiện bắt buộc cho hình thức này là mỗi thành viên phải hùn vốn bằng tiền mặt hoặc một phần là tiền mặt và qui định số tiền lời của mỗi người là bao nhiêu.

Thứ hai: Hợp đồng kinh doanh thuê, là một thành viên giao vốn cho thành viên khác làm ăn và tiền công được chia phần nhất định trong phần tiền lời.

Thứ ba: Hợp đồng bằng danh nghĩa, là hai người cùng nhau mua thiếu món hàng hóa rồi bán lại kiếm lời mà chia nhau.

Thứ tư: Hợp đồng sức lực, là cả hai cùng nhau làm một công việc chung như trồng trọt, khai thác, săn bắt, đánh cá, đốn củi... và cùng nhau hưởng tiền lời thu được.

Trong ba dạng hợp đồng trừ hợp đồng thứ hai thuê kinh doanh, thì tiền lời cũng như tiền bị thua lỗ phải được chia nhau dựa theo sự thống nhất ban đầu. Và mỗi bên được quyền hủy hợp đồng khi muốn, cũng như hợp đồng sẽ tự hủy khi một trong hai có người chết hoặc bị khùng.

Phần Mười Một: Về thuê mướn

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp:**

1) Định nghĩa thuê mướn:

- Theo nghĩa của ngôn từ, là sự giao và nhận tương đồng nhau.

- Theo nghĩa của giáo lý, là hợp đồng cùng nhau có lợi, một bên giao nhiệm vụ rõ ràng về thời gian, công việc và người nhận được hưởng tiền công.

2- Bằng chứng hợp pháp: Sự việc được Allah cho phép trong Qur'an:

﴿فَإِنْ أَرْضَعْنَ لَكُمْ فَارْتُوهُنَّ أَجُورَهُنَّ﴾ الطلاق: 6

﴿Nếu các nàng cho con các người bú thì các người phải trả công cho họ.﴾ Al-Talaaq: 6 (chương 65), và Allah phán:

﴿قَالَتْ إِحْدَاهُمَا يَأْتِبَتِ أَسْتَجِرُهُ إِنَّ خَيْرَ مَنْ أَسْتَجَرْتُ الْقَوِيَّ﴾

﴿الْأَمِينُ﴾ القصص: 26

﴿Một trong hai cô gái thưa với cha mình: “Thưa cha, xin cha thuê anh ấy giúp việc. Thật sự, đây là người giúp việc tốt nhất vừa khỏe mạnh và vừa trung tín.”﴾

Al-Qasas: 26 (Chương 28).

Được truyền lại chính xác: “*Rằng Nabi ﷺ và Abu Bakr ﷺ, cả hai đã thuê một người đàn ông thuộc dòng tộc Al-Dail rất ràng đường đi ngoài sa mạc.*”⁽³⁴⁾

Islam đã lên án mạnh, hứa sẽ trừng trị thích đáng đối với ai không trả đầy đủ tiền lương cho người lao động mướn như được Abu Huroiroh ﷺ thuật lời Nabi

ﷺ .
عليه وسلم .

{ قَالَ اللَّهُ: ثَلَاثَةٌ أَنَا خَصْمُهُمْ يَوْمَ الْقِيَامَةِ } مِنْهُمْ { وَرَجُلٌ اسْتَأْجَرَ
أَجِيرًا فَاسْتَوْفَى مِنْهُ، وَلَمْ يُعْطِ أَجْرَهُ }

“Allah phán: Có ba hạng người chính TA sẽ thừa kiện chúng vào ngày phán xét” trong số đó: “và kẻ thuê người làm việc sau khi xong việc, y không chịu trả lương.”⁽³⁵⁾

Có Hadith khác Ibnu U’mar ﷺ dẫn lời Thiên Sứ

ﷺ :
عليه وسلم .

{ أَعْطُوا الْأَجِيرَ أَجْرَهُ قَبْلَ أَنْ يَجِفَّ عَرْقُهُ }

“Các người hãy trả tiền công cho công nhân trước khi mồ hôi của anh ta bị khô.”⁽³⁶⁾

⁽³⁴⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2263).

⁽³⁵⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2227).

⁽³⁶⁾ Hadith do Ibnu Maajah ghi số (2443) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong Sunnan Ibnu Maajah số (1995).



Chủ đề thứ hai: Về các điều khoản:

- 1) Phải là người tự do, trưởng thành, trí tuệ bình thường.
- 2) Nguồn lợi ích phải rõ ràng, bởi nguồn lợi ích thuộc dạng hợp đồng nên cần phải rõ ràng như mua bán.
- 3) Tiền thù lao phải rõ ràng, bởi nó là thứ bù đắp lại công sức của người lao động.
- 4) Nguồn lợi ích phải phù hợp luật Islam, tuyệt đối không được hợp đồng mại dâm hoặc mua bán bụt tượng.
- 5) Công việc phải phù hợp với đối tượng làm thuê, giống như thuê người mù giữ đồ là hình thức không hợp lý bởi công việc cần người sáng mắt.
- 6) Nguồn lợi ích phải thuộc sở hữu của người làm thuê, bởi thuê là một hình thức của mua bán nên cần phải có điều khoản này.
- 7) Phải có thời gian rõ ràng, cấm thuê dưới hình thức vô giới hạn bởi sẽ dẫn đến tranh cãi về sau.



Chủ đề thứ ba: Về các giáo lý liên quan đến hình thức này:

- 1) Cấm mọi hình thức hành đạo thuê hoặc hành đạo vì tiền bạc giống như Azãn, hành hương Hajj, tư vấn giáo, phân xử, Imam dẫn lễ Salah, dạy Qur'an, bởi tất cả là hình thức thờ phượng. Tuy nhiên, được phép nhận bổng lộc cho việc các việc làm đó từ kho bạc của cộng đồng Muslim.
- 2) Chủ thuê phải có bản phận giao trả đầy đủ tiền thuê cho người làm thuê khi anh ta hoàn thành công việc.

3) Không được phép đơn phương hủy hợp đồng trừ phi được bên kia đồng ý, kể cả một trong hai có người chết thì hợp đồng vẫn còn hiệu lực, những người thừa kế thay quyền người chết mà thực hiện hợp đồng.

4) Hợp đồng tự hủy khi vật được thuê bị hư giống như con vật thuê bị chết hoặc nhà thuê bị đập phá.



Phần Mười Hai: Về hợp đồng làm nông nghiệp và làm vườn

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo lý cho từng loại:**

1) Định nghĩa:

- Hợp đồng làm nông nghiệp, là giao đất hoặc giao hạt giống cho người làm thuê sử dụng và gieo trồng với tiền công rõ ràng từ sản lượng thu hoạch được.

- Hợp đồng làm vườn, là giao giống cây ăn quả cho người làm thuê gieo trồng với tiền công rõ ràng từ sản lượng thu hoạch được.

2) **Giáo lý cho hai vấn đề này:** Giáo lý cho phép sử dụng hai hình thức này, vì nhu cầu cần thiết của xã hội để giải quyết việc làm. Bằng chứng là Hadith Ibnu U'mar

 kê: “*Quả thật, Nabi ﷺ đã hợp đồng thuê thị dân Al-*

Khoibar sản xuất trên vùng đất đỏ với tiền công là sản phẩm thu hoạch được từ hạt hoặc quả.”⁽³⁷⁾



Chủ đề thứ hai: Về các điều khoản:

- 1) Đồi bên ký hợp đồng phải là người tự do, trưởng thành, trí tuệ bình thường.
- 2) Giống cây trồng và hạt giống phải được biết rõ là giống cây gì, hạt gì.
- 3) Giống cây trồng phải là loại cây ăn quả như chà là .v.v..
- 4) Nhân công phải được hưởng lương có mức lượng rõ ràng từ sản lượng thu hoạch được như một phần ba, một phần tư hoặc theo thương lượng.



Chủ đề thứ ba: Về các giáo lý liên quan đến hai vấn đề này.

- 1) Nhiệm vụ người làm thuê phải tận lực lao động, sản xuất, cày, xới, chăm, bón để có được mùa thu hoạch cao nhất.
- 2) Nhiệm vụ chủ đất phải đầu tư vốn ban đầu từ nguồn nước tưới tiêu, xây đê bao đến tất cả dụng cụ, phân bón liên quan phục vụ cho mùa màng.
- 3) Tiền công của người làm thuê bắt đầu được tính khi hạt hoặc trái chuyển sang già chuẩn bị thu hoạch.
- 4) Cả hai bên được quyền đơn phương hủy hợp đồng khi muốn, bởi đây là hợp đồng không mang tính bắt buộc.

⁽³⁷⁾ Hadith Al-Bukhari ghi số (2329) và Muslim ghi số (1551).

- Nếu hủy hợp đồng khi bắt đầu trổ hạt và trái thì tiền công dựa vào hợp đồng đã ký kết.

- Nếu người làm thuê hủy hợp đồng trước khi trổ hạt và trái thì anh ta không được hưởng gì cả, bởi anh ta đã tự mình bỏ đi quyền lợi.

- Nếu chủ đất hủy hợp đồng trước khi trổ hạt và trái, tức sau khi người làm thuê đã gieo trồng thì chủ đất phải trả tiền công cho người làm thuê.

5) Nếu như đã gieo trồng đủ thời gian thu hoạch nhưng cây vẫn không trổ hoa, trổ hạt gì cả thì người làm thuê không được hưởng gì cả trong mùa đó.



Phần Mười Ba: Về quyền ưu tiên và láng giềng

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp:**

1) **Ý nghĩa:** Là quyền ưu tiên cho thành viên mua lại tài sản chung bằng tiền. Có định nghĩa khác: Quyền ưu tiên thu tóm tài sản chung với lý do là thành viên.

2) **Bằng chứng hợp pháp:** Là Hadith do Jaabir رضي الله عنه kể: “*Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم của Allah đã cho quyền ưu tiên đối với các loại tài sản chưa chia phần, đến khi đã phân chia*

rõ ràng là quyền ưu tiên không còn.”⁽³⁸⁾ Theo đường truyền khác: “Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم của Allah đã cho các thành viên quyền ưu tiên mua lại đất chưa phân ranh hoặc chưa xây vách tường, và cấm thành viên bán phần tài sản chung ngoại trừ thông qua ý kiến của thành viên khác, nếu bán trước khi thông qua ý kiến của thành viên khác thì y được quyền thu tóm phần tài sản chung đó.”⁽³⁹⁾ và cũng Jaabir رضی اللہ عنہ kể: “Người láng giềng cạnh nhà có quyền ưu tiên mua lại nhà.”⁽⁴⁰⁾

Giới U'lama đồng thống nhất việc thành viên cùng cộng tác hoặc người láng giềng được quyền ưu tiên mua lại phần đất hoặc nhà hoặc vườn vẫn chưa phân chia rõ ràng.

 **Chủ đề thứ hai: Về các giáo lý liên quan đến quyền ưu tiên này.**

1- Cấm thành viên bán tài sản chung cho đến khi nào thông qua ý kiến của thành viên khác, nếu bán không có ý kiến của thành viên khác thì y được quyền thu tóm tài sản đó.

2- Quyền ưu tiên chỉ có hiệu lực đối với các tài sản nhất định như đất, nhà, các vật dụng và động vật.

⁽³⁸⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2257), lời Hadith của ông và Muslim ghi số (1229).

⁽³⁹⁾ Hadith do Muslim ghi số (134 & 1608).

⁽⁴⁰⁾ Hadith do Al-Tirmizhi ghi số (1368) và nói: “*Hasan Soheeh*”; Abu Dawood ghi số (3517) và lời Hadith của Al-Tirmizhi, được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong bộ Al-Irwa số (1539).

3- Quyền ưu tiên là do luật Islam qui định, nên cấm các thành viên tạo mưu kế tước quyền ưu tiên này, bởi ý nghĩa của luật này là bảo vệ quyền lợi của các thành viên.

4- Quyền ưu tiên mạnh yếu là dựa vào cổ phần nhiều ít của thành viên đó và thành viên được quyền mua lại cổ phần bằng tiền mặt hoặc trả từ từ.

5- Quyền ưu tiên có hiệu lực khi giao dịch bằng mua bán trực tiếp hoặc gián tiếp; và mất quyền ưu tiên khi được hưởng bằng cách cho, tặng, thừa kế, hưởng theo di chúc.

6- Quyền ưu tiên chỉ dành cho các loại nhà có thể phân chia được và mất quyền này đối với các loại không thể phân chia giống như nhà vệ sinh, giếng nước hoặc đường đi.

7- Quyền ưu tiên có hiệu lực khi nhận được tin thành viên muốn bán, nếu không muốn mua lúc đó thì mất quyền ưu tiên. Nếu trường hợp không nhận được tin bán thì y vẫn còn quyền ưu tiên, tương tự y không biết về giá cả cũng được xem là lý do chính đáng.

8- Quyền ưu tiên chỉ có hiệu lực trên đất đai chưa xây hàng rào, chưa phân ranh rõ ràng không phân biệt đất có nhà cửa hay cây cối. Thậm chí đất đã chia rõ ràng nhưng một số vẫn còn sử dụng chung như đường đi, đường nước v.v.. thì quyền ưu tiên vẫn còn hiệu lực.

9- Người hưởng quyền ưu tiên buộc phải mua tất cả hoặc không mua gì hết, y không có quyền mua một số và bỏ lại một số khác, bởi sẽ gây thiệt hại cho người mua.

Chủ đề thứ ba: Về các giáo lý liên quan đến láng giềng.

Người láng giềng có một số quyền lợi nhất định đối với người láng giềng khác, như Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم của Allah đã hết lời căn dặn tựa như người láng giềng sẽ được thừa kế vậy, bởi trong cuộc sống con người rất cần đến người láng giềng tựa như đất cần nước vậy hoặc các hình ảnh tương tự. Cho nên, người láng giềng phải có trách nhiệm giúp đỡ nhau hoặc làm thuê cho nhau.

Cấm gây thiệt hại đến người láng giềng như gây ồn ào, xả rác, xả chất thải v.v.. đặc biệt khi hai nhà có cùng chung một vách tường thì không được cấm người láng giềng sử dụng bức tường đó như làm mái che chẳng hạn, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم của Allah nói:

{لَا يَمْنَعُ جَارٌ جَارَهُ أَنْ يَغْرِزَ خَشَبَةً فِي جِدَارِهِ}

“Là người láng giềng thì không được quyền cấm nhau gấn cây lên vách tường.”⁽⁴¹⁾



Chủ đề thứ tư: Về đường đi chung.

- 1- Cấm người Muslim xâm chiếm đường đi chung của cộng đồng.
- 2- Cấm người Muslim làm lại ranh đất để lấn chiếm đường đi chung.

⁽⁴¹⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2463) và Muslim ghi số (1609) và lời Hadith là của Al-Bukhari.

3- Cấm người Muslim làm chuồng thú hoặc bãi đậu xe trên đường đi chung.

4- Đường đi chung là của tập thể, không của riêng ai nên mỗi cá thể cần giữ gìn vệ sinh chung, không xả rác bừa bãi, bởi việc dọn dẹp vật gây hại có trên đường là một nhánh của đức tin Iman.



Phần Mười Bốn: Về ký gởi và bị hư hỏng

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp.**

1- Định nghĩa: Ký gởi là chủ tài sản hoặc người thừa kế giao tài sản của mình cho người khác giữ gìn không thù lao.

2- Bằng chứng hợp pháp: Vấn đề có bằng chứng gốc là lời phán của Allah:

﴿فَلْيُؤَدِّ الَّذِي أُؤْتِمِنَ أَمْنَتَهُ﴾ البقرة: 283

﴿**Rằng y sẽ thực hiện đúng lời giao ước (thì không cần thể chấp).**﴾ Al-Baqarah: 283 (chương 2), và Allah phán ở chương khác:

﴿إِنَّ اللَّهَ يَأْمُرُكُمْ أَنْ تُؤَدُّوا الْأَمَانَاتِ إِلَىٰ أَهْلِهَا﴾ النساء: 58

﴿**Quả thật, Allah đã ra lệnh cho các người phải giao hoàn tín vật về lại cho chủ nhân của nó.**﴾ Al-Nisa: 58 (chương 4). Và Nabi Muhammad صلی اللہ علیہ وسلم có nói:

{أَدِّ الْأَمَانَةَ إِلَىٰ مَنِ اتَّمَمَكَ، وَلَا تَخُنْ مَنْ خَانَكَ}

“**Anh hãy giữ chữ tín đối với ai đã giữ chữ tín với anh và cấm anh bắt tín đối với kẻ bội tín với anh.**”⁽⁴²⁾ bởi đây là một nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống.

Đối với ai tự tin có thể giữ an toàn vật ký gởi thì khuyến khích y nên đảm nhận nó, bởi Nabi صلی اللہ علیہ وسلم của Allah bảo:

{وَاللَّهُ فِي عَوْنِ الْعَبْدِ مَا كَانَ الْعَبْدُ فِي عَوْنِ أَخِيهِ}

“**Allah luôn phù hộ nô lệ của Ngài miễn nô lệ đó biết giúp đỡ người anh em của mình.**”⁽⁴³⁾

Còn khi ai không tự tin đảm nhận nổi trọng trách thì cấm y nhận vật ký gởi.

 **Chủ đề thứ hai: Về các điều khoản bắt buộc.**

Cả hai người gởi và nhận phải thuộc người toàn quyền tự do sử dụng tài sản riêng. Nếu một người trưởng thành gởi tài sản cho một đứa trẻ hoặc người khờ hoặc người khùng rồi bị chúng làm hư thì không bồi thường,

⁽⁴²⁾ Hadith do Abu Dawood ghi số (3535), Al-Tirmizhi ghi số (1264) và được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong bộ Al-Irwa số (5/381).

⁽⁴³⁾ Hadith do Muslim ghi số (2699).

bởi do lỗi lơ đễnh của người gửi mà ra. Ngược lại nếu trẻ con gửi tài sản cho người trưởng thành rồi bị làm hư thì bồi thường, bởi khi nhận ký gửi là phải có trách nhiệm.

Chủ đề thứ ba: Về các giáo lý liên quan đến vật ký gửi.

1) Vật ký gửi là sự tín nhiệm được giao cho người nhận, nên y không có bồi thường nếu không có làm hư, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:

{لَا ضَمَانَ عَلَى مُؤْتَمِنٍ}

“Không bắt người được tín nhiệm bồi thường.”(44)

2) Người giữ ký gửi phải bồi thường khi tự làm hư hoặc vô trách nhiệm giữ gìn do y đã làm hư tài sản của người khác.

3) Nhiệm vụ người giữ ký gửi là giữ gìn kỹ vật được gửi nơi y, bởi Allah đã ra lệnh phải giao trả vật ký gửi cho đúng chủ và không thể hoàn thành nhiệm vụ ngoại trừ có trách nhiệm giữ gìn.

4) Được phép gửi người khác giữ hộ tài sản như vợ, người làm, thủ kho, nếu họ không làm hư hỏng thì không chịu trách nhiệm.

5) Cấm gửi đồ vật cho người khác khi không có lý do. Các lý do gồm đi xa hoặc bệnh nặng thì được phép gửi quản lý hộ tài sản. Nếu gửi có lý do và tài sản bị hư

(44) Hadith do Muslim ghi số (2699).

thì không được bồi thường; còn gửi không có lý do và bị hư được bồi thường.

6) Khi người giữ hàng bất an cho món hàng hoặc sẽ đi xa, bắt buộc y phải trả vật ký gửi lại cho chủ hoặc cho người đại diện, nếu không gặp cả hai thì hãy mang theo bên mình nếu đó là cách tốt nhất, còn không thì gửi cho giáo cả nếu không tìm thấy ai tin tưởng để gửi, bởi Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم trước khi di cư đi Madinah đã giao lại cho Um Ayman giữ hộ tài sản mà người khác gửi Người và ra lệnh Aly mang số tài sản đó trả lại chủ. **(45)** Tương tự khi người giữ đồ hộ bị bệnh nặng, bắt buộc y phải giao lại cho chủ, nếu không thể thì giao cho giáo cả hoặc giao cho ai đáng tin tưởng.

7) Nếu nhận giữ hộ súc vật thì phải có nhiệm vụ chăm sóc và cho ăn, nếu bỏ mặc làm con vật chết phải bồi thường và mang tội vô trách nhiệm, bởi trong tất cả vật rắn hay mềm đều được hưởng ân phước nếu như người nhận có trách nhiệm.

8) Lời nói của người nhận ký gửi đáng tin cậy, một khi y nói đã giao vật ký gửi lại cho chủ hoặc người đại diện hoặc cho rằng mình không làm hư vật ký gửi thì lời nói đó được công nhận nhưng kèm theo lời thề trịnh trọng bằng danh nghĩa của Allah. Đối với người nhận ký gửi không được trì trệ việc trả lại vật ký gửi cho chủ khi được yêu cầu, nếu cố tình trì hoãn không có lý do thì phải chịu trách nhiệm khi bị hư.

(45) Hadith do Al-Baihaqi ghi số (6/289) và được Al-Albaani xác thực là Hasan trong Irwa Al-Gholeel số (5/384).

9) Thời đại ngày nay mọi người thường mang tiền gửi ở các ngân hàng có thời hạn hoặc vô thời gian, có giấy tờ ký nhận hợp pháp rõ ràng. Ngân hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm cho số tiền ký gửi, hoàn trả đúng hẹn và đầy đủ khi có yêu cầu của người gửi. Số tiền đó, ngân hàng được quyền sử dụng và trả cho người gửi số tiền lời nhất định hàng tháng. Đây là hình thức Riba bị Islam nghiêm cấm với mọi hình thức, tín đồ Muslim cần lưu ý mà tránh xa.

Bên cạnh đó cũng có những loại ngân hàng không cho lãi người gửi, ngược lại người gửi phải trả tiền thuê giữ hộ tiền, hình thức này thì được phép.

Lưu ý, nếu tín đồ Muslim không tìm thấy ngân hàng như thế này trong khi rất cần việc gửi tiền thì trường hợp bất đắc dĩ này được phép gửi các ngân hàng có lãi hàng tháng nhưng không nhận tiền lãi này hoặc nếu nhận thì mang đi làm phúc lợi cộng đồng.



Chủ đề thứ tư: Về hư hỏng.

Cấm tín đồ Muslim gây thiệt hại tài sản người khác bằng mọi hình thức, cũng như cấm chiếm đoạt tài sản người khác làm của riêng, nếu bị hư hỏng phải bồi thường. Tương tự, cấm tín đồ Muslim gián tiếp làm hư hại tài sản của người khác như lên kế hoạch, mở cửa v.v..

Đối với chủ súc vật phải nhốt súc vật cẩn thận vào ban đêm, nếu chúng gây thiệt hại vườn tược, tài sản người khác hoặc sinh mạng người vào ban đêm là chủ

súc vật bồi thường, bởi chính Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã lệnh mỗi người tự giữ tài sản của mình vào ban ngày và chủ súc vật phải giữ chúng vào ban đêm, nếu súc vật làm hư hại tài sản người khác trong đêm là chủ súc vật chịu trách nhiệm, bởi tài sản và sinh mạng luôn được bảo vệ, ai xâm phạm trực tiếp hoặc gián tiếp phải chịu trách nhiệm.

Đối với cướp hoặc súc vật bị khùng không thể ngăn chặn ngoại trừ giết chết thì được phép giết mà không cần bồi thường, bởi trước tiên là bảo vệ sinh mạng và tài sản, vì Nabi صلی اللہ علیہ وسلم bảo:

{مَنْ أُرِيدَ مَالُهُ بِغَيْرِ حَقٍّ فَقَاتَلْ فَقَتِلَ فَهُوَ شَهِيدٌ}

“Ai bị cướp tài sản thì hãy chống trả lại, nếu bị giết thì được xem là Shaheed.” (46)

Ai tiêu hủy những thứ Haram bị Allah cấm như nhạc cụ, bình rượu, sách báo băng đĩa không về Islam, sách Bid-a’h, thì không cần bồi thường. Tuy nhiên không được phép tùy tiện mà cần phải có lệnh và sự giám sát của giáo cả nhằm tránh mọi hệ lụy khác xảy ra.



(46) Hadith do Al-Tirmizhi ghi số (1420) và nói: “*Hadith Hasan Soheeh*”; Ibnu Maajah ghi số (2582), được Al-Busiri xác thực là Hasan trong Al-Zawaa-id, và được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong Soheeh Al-Tirmizhi số (1147).

Phần Mười Lăm: Về chiếm đoạt

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo lý liên quan.**

1) Định nghĩa chiếm đoạt:

- Theo ngôn từ nghĩa là giựt lấy thứ gì đó.
- Theo giáo lý nghĩa là chiếm đoạt quyền lợi của người khác một cách bất công.

2) **Giáo lý liên quan:** Đây là hành động bị cộng đồng Islam cực lực lên án, bởi Allah phán:

﴿وَلَا تَأْكُلُوا أَمْوَالَكُمْ بَيْنَكُمْ بِالْبَاطِلِ﴾ البقرة: 188

﴿**Và các người chớ gian lận ăn nuốt tài sản của các người lẫn nhau.**﴾ Al-Baqarah: 188 (chương 2), và Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم bảo:

{لَا يَحِلُّ مَالٌ أَمْرِي إِلَّا بِطَيْبِ نَفْسٍ}

“Không được phép lấy tài sản của người Muslim ngoại trừ được y hài lòng.”⁽⁴⁷⁾ và Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم còn nói:

{مَنْ اقْتَطَعَ شِبْرًا مِنَ الْأَرْضِ ظُلْمًا طَوَّقَهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ مِنْ سَبْعِ أَرْضِينَ}

⁽⁴⁷⁾ Hadith do Ahmad ghi số (5/72), Al-Daruqutni ghi số (3/26) và được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong bộ Al-Irwa số (1459).

“Ai chiếm đoạt một gang đất thì vào ngày phán xét sẽ bị treo lên cổ y bảy tầng đất.”⁽⁴⁸⁾

Tín đồ Muslim cần cẩn trọng mà tránh xa mọi hành động bất công với người khác, và quay lại sám hối với Allah nếu có lỡ làm, rồi vội vả đi mà xin lỗi hoặc giải quyết nó với người bị mình bất công trước khi rời cuộc sống trần gian này, bởi Nabi صلى الله عليه وسلم bảo:

{ مَنْ كَانَتْ لَهُ مَظْلَمَةٌ لِأَخِيهِ مِنْ عَرَضِهِ أَوْ شَيْءٍ فَلْيَتَحَلَّلْهُ مِنْهُ الْيَوْمَ، قَبْلَ أَنْ لَا يَكُونَ دِينَارٌ وَلَا دِرْهَمٌ، إِنْ كَانَ لَهُ عَمَلٌ صَالِحٌ أَخَذَ مِنْهُ بِقَدْرِ مَظْلَمَتِهِ، وَإِنْ لَمْ تَكُنْ لَهُ حَسَنَاتٌ أُخِذَ مِنْ سَيِّئَاتِ صَاحِبِهِ فَحُمِلَ عَلَيْهِ }

“Ai đã từng gây xúc phạm đến danh dự hoặc điều gì đó đến người anh em của mình thì ngay hôm nay hãy đi xin lỗi họ, trước khi vàng và bạc không còn giá trị nữa mà phải bồi thường bằng công đức tương ứng với trọng lượng bất công của y, nếu không có công đức để trả thì sẽ phải nhận lãnh tội lỗi thay cho người mà y đã bất công.”⁽⁴⁹⁾

 **Chủ đề thứ hai: Về các giáo lý liên quan việc chiếm đoạt.**

⁽⁴⁸⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2452 – 2453) và Muslim ghi số (1610) và lời Hadith của Muslim.

⁽⁴⁹⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2449).

1) Bắt buộc người cưỡng đoạt trả lại tài sản cho người bị chiếm đoạt, nếu bị hư phải bồi thường.

2) Bắt buộc người cưỡng đoạt bồi thường thêm cho người bị hại.

3) Nếu người cưỡng đoạt đã sử dụng phần đất như trồng cây, cất nhà thì phải tháo gỡ nếu người thiệt hại yêu cầu.

4) Nếu tài sản của người bị hại bị biến dạng như hư hỏng, mất một bộ phận nào đó thì người cưỡng đoạt phải bồi thường.

5) Mọi hành động của cưỡng đoạt trên tài sản chiếm được không có giá trị, ngoại trừ người bị hại đồng ý.



Phần Mười Sáu: Về giải hòa

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp.**

1) **Định nghĩa:** Theo tiếng Ả Rập giải hòa nghĩa là thống nhất tức kết thúc tranh cãi.

Theo giáo lý nghĩa là một thỏa thuận được hai bên đồng thống nhất và cắt đứt tranh cãi.

2) **Bằng chứng hợp pháp:** Dựa theo Qur'an, Sunnah và I'jma' cho phép giải hòa.

- **Từ Qur'an:** Allah phán:

128: النساء ﴿وَالصُّلْحُ خَيْرٌ﴾

﴿Và giải hòa luôn là một giải pháp tốt.﴾ Al-Nisa: 128 (chương 4), và Allah phán:

﴿وَأِنْ طَافَتَانِ مِنَ الْمُؤْمِنِينَ أَفْتَلَوْا فَاصْلِحُوا بَيْنَهُمَا﴾ الحجرات: 9

﴿Và nếu có hai nhóm tín đồ có đức tin giao chiến với nhau thì hãy giải hòa đôi bên.﴾ Al-Hujuraat: 9 (chương 49), và Allah phán:

﴿لَا خَيْرَ فِي كَثِيرٍ مِّن نَّجْوَاهُمْ إِلَّا مَنْ أَمَرَ بِصَدَقَةٍ أَوْ مَعْرُوفٍ أَوْ إِصْلَاحٍ بَيْنَ النَّاسِ وَمَن يَفْعَلْ ذَلِكَ ابْتِغَاءَ مَرْضَاتِ اللَّهِ فَسَوْفَ نُؤْتِيهِ أَجْرًا عَظِيمًا﴾ النساء: 114

﴿Những lời nói nhiều của thiên hạ không có điều gì tốt cả, trừ phi, ai đó truyền lệnh thực thi việc bố thí hoặc làm điều lành hoặc giải hòa giữa nhân loại. Và ai làm các điều đó chỉ mong làm cho Allah hài lòng thì chắc chắn sẽ được TA ban cho một phần thưởng rất lớn.﴾ Al-Nisa: 114 (chương 4).

- Từ Sunnah: Nabi صلى الله عليه وسلم nói:

{الصُّلْحُ جَائِزٌ بَيْنَ الْمُسْلِمِينَ إِلَّا صُلْحًا أَحَلَّ حَرَامًا أَوْ حَرَّمَ حَلَالًا}

“Giải hòa là biện pháp hữu hiệu giữa các tín đồ Muslim với nhau, ngoại trừ việc thống nhất làm điều Haram hoặc cấm điều Halal.”⁽⁵⁰⁾ và trước kia Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم luôn tích cực giải hòa giữa mọi người.

⁽⁵⁰⁾ Hadith do Abu Dawood ghi số (3594), Al-Tirmizhi ghi số (1352) và nói: “*Hasan Soheeh*”, Ibnu Maajah ghi số (2352)

- **Từ I'jma'**: Cộng đồng Islam đồng thống nhất cho phép tín đồ Muslim giải hòa để làm hài lòng Allah, sau đó hài lòng giữa đôi bên tranh cãi.



Chủ đề thứ hai: Về các thể loại giải hòa.

Giải hòa có các thể loại sau:

1- Giải hòa giữa vợ chồng sợ phải li hôn, Allah phán:

﴿وَأِنْ خِفْتُمْ شِقَاقَ بَيْنِهِمَا فَأَبْعَثُوا حَكَمًا مِّنْ أَهْلِهِ وَحَكَمًا مِّنْ أَهْلِهَا
إِنْ يُرِيدَا إِصْلَاحًا يُوَفِّقُ اللَّهُ بَيْنَهُمَا﴾ النساء: 35

﴿Và nếu các người sợ vợ chồng phải chia tay thì hãy cử đại diện bên chồng và đại diện bên vợ ngồi lại bàn bạc nhau, nếu cả hai vợ chồng thật sự muốn giải hòa thì Allah sẽ phù hộ chúng hòa thuận nhau.﴾ Al-Nisa: 35 (chương 4).

Còn nếu người vợ sợ chồng ngược đãi, bạo hành thì được phép yêu cầu hợp hai họ để giải quyết.

﴿وَأِنْ أَمْرَأَةٌ خَافَتْ مِنْ بَعْلِهَا نُشُوزًا أَوْ إِعْرَاضًا فَلَا جُنَاحَ عَلَيْهِمَا أَنْ
يُصْلِحَا بَيْنَهُمَا صُلْحًا وَالصُّلْحُ خَيْرٌ﴾ النساء: 128

﴿Và nếu người vợ sợ người chồng đối xử tàn tệ hoặc bỏ rơi thì hai bên không có tội nếu đồng thống nhất

và được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong bộ Soheeh Ibnu Maajah số (1905).

giải hòa và việc giải hòa luôn là một giải pháp tốt. ﴿Al-Nisa: 128 (chương 4).

2- Giải hòa giữa hai nhóm Muslim chém giết nhau, Allah phán:

﴿وَأِنْ طَآئِفَتَانِ مِنَ الْمُؤْمِنِينَ اقْتَتَلُوا فَأَصْلِحُوا بَيْنَهُمَا﴾ الحجرات: 9

﴿Và nếu có hai nhóm tín đồ có đức tin giao chiến với nhau thì hãy giải hòa đôi bên.﴾ Al-Hujuraat: 9 (chương 49)

3- Giải hòa giữa người Muslim và Kaafir xảy ra xung đột hoặc chiến tranh.

4- Giải hòa giữa tín đồ Muslim không phải về tiền bạc.

5- Giải hòa giữa tín đồ Muslim về tiền bạc. Đây là điều muốn nhấn mạnh. Điều này được chia thành hai loại:

a) Giải hòa cho xong chuyện: Hình thức này được chia thành hai loại:

+ Giải hòa giảm bớt: Là công nhận người kia thiếu nợ hoặc đang giữ đồ vật của mình nhưng đồng ý giảm bớt cho người kia một ít và chỉ lấy phần còn lại. Đây là cách giải hòa có giá trị với điều kiện người chủ phải thuộc người toàn quyền quyết định.

+ Giải hòa thay thế: Là công nhận người kia thiếu nợ hoặc đang giữ đồ của mình nhưng đồng ý chấp nhận trả thứ khác thay thế. Nếu trả bằng tiền hoặc hiện vật khác thì được xem là hình thức mua bán. Còn nếu dùng sức lao động để bồi thường thì trở thành thuê mướn.

b) Giải hòa phủ nhận: Nguyên đơn tố cáo bị cáo thiếu tiền hoặc giữa đồ của mình nhưng bị cáo một mực bác bỏ hoặc im lặng do không biết. Sau đó, để bảo vệ danh dự, bảo vệ tiếng tâm và để chấm dứt tranh cãi, bị cáo chủ động đi giải hòa bằng tiền mặt hoặc ghi nợ. Cách giải hòa này có giá trị, bởi bị cáo nhất quyết lời tố cáo đó là sai sự thật nhưng để mọi việc im xuôi nên mới chịu thiệt, còn nguyên đơn khẳng định lời mình nói là thật thì được phép lấy tiền bồi thường kia.

 **Chủ đề thứ ba: Về một số giáo lý liên quan đến giải hòa.**

1) Được phép giải hòa về các khoản tiền hoặc tài sản không rõ là bao nhiêu hoặc giá trị ra sao, giống như tiền nợ hoặc thứ gì đó bị thiếu quá lâu không ai còn rõ về điều đó nữa, kể cả chủ và người thiếu.

2) Được phép giải hòa tất cả những thứ có thể bù đắp giữa người với người giống như tội sát nhân, khi phía gia đình nạn nhân yêu cầu không hành án chỉ cần bồi thường theo yêu cầu của gia đình nạn nhân đưa ra thì tử tù miễn tội chết.

3) Không được phép giải hòa tất cả những giới cấm được Islam qui định như phạt Zina, uống rượu..., bởi Islam tất cả nhằm cấm tìn đồ xâm phạm.



Phần Mười Bảy: Về thi đua

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo lý.**

1) Định nghĩa: Thi đua là sự cố gắng để đến mục tiêu trước tiên giữa những người tham gia đua ngựa, đua lạc đà và thi bắn cung.


Thi đua có hai hình thức: Dùng súc vật và bắn cung.

2) Giáo lý liên quan và bằng chứng: Đây là hình thức giải trí hợp pháp với các bằng chứng từ Qur'an, Sunnah và I'jma'.


- **Từ Qur'an:** Allah phán:

﴿وَأَعِدُّوا لَهُمْ مَا اسْتَطَعْتُمْ مِنْ قُوَّةٍ﴾ الأنفال: 60

﴿**Và các người hãy chuẩn bị sức mạnh để chống lại chúng với khả năng có thể.**﴾ Al-Anfaal: 60 (Chương 8).

- **Từ Sunnah:** Theo ông Ibnu U'mar  kê:

﴿أَنَّ النَّبِيَّ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ سَابَقَ بَيْنَ الْحَيْلِ الْمُضْمَرَةِ مِنَ الْحُفْيَاءِ إِلَى ثَنِيَّةِ الْوَدَاعِ، وَبَيْنَ الَّتِي لَمْ تُضْمَرْ مِنَ الثَّنِيَّةِ إِلَى مَسْجِدِ بَنِي زُرَيْقٍ﴾

“Rằng Nabi  đã đua ngựa được huấn luyện từ Al-Hafya đến Thaniyah Al-Wada⁽⁵¹⁾, và đua ngựa chửa

(51) Từ Al-Hafya đến Thaniyah Al-Wada có khoảng cách khoảng 6 đến 7 dặm (tức khoảng 9,6 đến 11,2 km).

huân luyện từ Al-Thaniyah đến Masjid của bộ lạc Zuroiq⁽⁵²⁾”⁽⁵³⁾ và Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:

{لَا سَبَقَ إِلَّا فِي خُفٍّ أَوْ نَصْلٍ أَوْ حَافِرٍ}

“Không được thi đấu ngoại trừ đua lạc đà, đua ngựa và bắn cung.”⁽⁵⁴⁾

- Từ I’jma’: Cộng đồng Islam xem việc thi đấu là được phép dưới cái nhìn tổng thể.



Chủ đề thứ hai: Về các giáo lý liên quan việc thi đua này.

1) Được phép đua ngựa và đua các loại động vật khác; đua chạy maraton, thi bắn cung hoặc thi các loại vũ khí khác.

2) Được phép đua lạc đà, đua ngựa và bắn cung có thưởng, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:

{لَا سَبَقَ إِلَّا فِي خُفٍّ أَوْ نَصْلٍ أَوْ حَافِرٍ}

“Không được thi đấu ngoại trừ đua lạc đà, đua ngựa và bắn cung.”

⁽⁵²⁾ Từ Al-Thaniyah đến bộ lạc Zuroiq có khoảng cách khoảng 1 dặm (tức khoảng 1,6 Km).

⁽⁵³⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2868) và Muslim ghi số (1870).

⁽⁵⁴⁾ Hadith do Abdu Dawood ghi số (2574), Al-Nasaa-i ghi số (3616), Al-Tirmizhi ghi số (1700) và nói: “*Hasan*”, được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong Al-Irwa số (5/333).

3) Bất cứ cuộc vui chơi nào nhằm nâng cao dân trí Islam như tổ chức thi kiến thức Islam thì đều được phép treo giải thưởng. Tuy nhiên không được mãi mê vui chơi mà lơ là với bốn phận hành đạo như trì trệ lễ nguyện Salah.

4) Cuộc đua trở nên vô hiệu khi có vận động viên bị thiệt mạng.

5) Không nên thái quá trong cách khen hoặc chê vận động viên nào đó.



Chủ đề thứ ba: Về các điều kiện nhận giải thưởng.

1) Vận động viên thi đấu phải được chỉ định rõ ràng.

2) Tất cả động vật và dụng cụ thi đấu phải cùng thể loại.

3) Mục tiêu hoặc điểm đích phải rõ ràng có thể nhìn thấy hoặc bằng mét.

4) Giải thưởng phải rõ ràng là bao nhiêu và nằm trong sự cho phép của Islam, bởi giải thưởng được xem là hiệp ước nên cần phải rõ ràng.

5) Giải thưởng không phải là tiền do vận động viên trực tiếp tham gia quyên góp nhằm tránh xa hình thức cá độ.



Phần Mười Tám: Về mượn sử dụng

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và bằng chứng hợp pháp.**

1) **Định nghĩa:** Được phép hưởng lợi từ thứ gì đó nhưng nó vẫn còn nguyên, giống như một người mượn chiếc xe của người khác đi rồi giao trả lại.

2) **Bằng chứng hợp pháp:** Đây là điều được phép trong luật Islam, bởi Allah đã phán với ý nghĩa chung:

﴿وَتَعَاوَنُوا عَلَى الْبِرِّ وَالتَّقْوَىٰ﴾ المائدة: 2

﴿**Và hãy giúp đỡ nhau trên phương diện đạo đức và kính sợ Allah.**﴾ Al-Maa-idah: 2 (chương 5), và Allah phán:

﴿وَيَمْنَعُونَ الْمَاعُونَ﴾ الماعون: 7

﴿**Và chúng đã không cho mọi người mượn bất cứ gì.**﴾ Al-Maa-u'n: 7 (Chương 107). Ngụ ý của việc mượn đồ là những người cùng xóm mượn qua lại các vật dụng như đĩa chén, nồi, thau... Allah khiển trách những ai không cho người hàng xóm mượn những thứ này. Theo Islam luôn khuyến khích tín đồ Muslim sống rộng lượng và biết giúp đỡ người khó khăn đặc biệt là với người hàng xóm, tối lửa tắt đèn có nhau, với bằng chứng lời thuật của Safwaan bin Umaiyah رضي الله عنه:

{أَنَّ النَّبِيَّ صَلَّى اللهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ اسْتَعَارَ مِنْهُ أَدْرَعًا يَوْمَ حُنَيْنٍ}

“Rằng Nabi صلی اللہ علیہ وسلم đã mượn ông bộ áo giáo trong trận Hunain.”⁽⁵⁵⁾ và theo Anas رضی اللہ عنہ kể:

{أَنَّ النَّبِيَّ صلی اللہ علیہ وسلم اسْتَعَارَ فَرَسًا مِنْ أَبِي طَلْحَةَ رضی اللہ عنہ}

“Rằng Nabi صلی اللہ علیہ وسلم đã mượn Abu Tolhah رضی اللہ عنہ một con ngựa chiến.”⁽⁵⁶⁾



Chủ đề thứ hai: Về các điều kiện mượn.

1) Người mượn và người cho mượn phải là người trưởng thành và vật cho mượn phải thuộc sở hữu của người cho mượn.

2) Vật cho mượn phải thuộc thể loại Islam cho phép sử dụng; và tuyệt đối không được mượn nhạc cụ hoặc mượn ly, chén bằng vàng, bằng bạc để ăn uống hoặc các thể loại khác mà Islam không cho phép sử dụng.

3) Vật mượn phải là vật có thể hoàn lại chủ sau khi sử dụng, còn những loại mau bị tự hủy như thức ăn thì không được mượn.



Chủ đề thứ ba: Về các giáo lý liên quan.

⁽⁵⁵⁾ Hadith do Ahmad ghi số (4/222), Abu Dawood ghi số (3563) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong bộ Al-Irwa số (1513).

⁽⁵⁶⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2627) và Muslim ghi số (2307).

1) Cấm người mượn cho người khác mượn hoặc thuê vật mượn bởi y không phải chính chủ, trừ phi người chủ cho phép.

2) Vật mượn là sự ủy quyền từ người chủ, nên buộc người mượn phải giữ gìn cẩn thận để giao lại cho chủ với đúng hình dạng đã mượn, nếu bị hư hỏng phải bồi thường.

3) Người chủ toàn quyền lấy lại vật cho mượn khi nào muốn. Riêng trường hợp nếu lấy vật cho mượn bất ngờ sẽ gây thiệt hại cho người mượn thì lúc này không cho phép y lấy.

4) Kết thúc việc mượn và trả lại vật mượn dựa vào các điều sau:

- Khi có yêu cầu từ phía người cho mượn.
- Khi hết mục đích sử dụng vật mượn.
- Khi một trong hai người chủ và người mượn qua đời.

5) Người mượn hoặc người đại diện người mượn được quyền hưởng lợi từ vật mượn.

Phần Mười Chín: Về đất khai hoang

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo lý cho việc khai hoang đất.**

1) **Về định nghĩa:** Theo ngôn từ Ả Rập: Là phần đất vô chủ.

Nghĩa theo giáo lý là vùng đất chưa thuộc quyền quản lý của một ai và cũng không có dấu hiệu của nhà cửa đã xây dựng hoặc có nhà cửa nhưng không có chủ.

2) Về giáo lý và bằng chứng hợp pháp: Bằng chứng cụ thể cho vấn đề này là Hadith:

{مَنْ أَحْيَا أَرْضًا مَيْتَةً فَهِيَ لَهُ وَلَيْسَ لِعِرْقٍ ظَالِمٍ حَقٌّ}

“Ai khai hoang được phần đất nào thì nó là của y và ai trông trọt lên đất người khác khai hoang thì y không có chủ quyền.”⁽⁵⁷⁾ Còn ai khai hoang vì mục đích con người sử dụng hoặc mang lợi ích cho thú vật thì y được hưởng ân phước cho công sức bỏ ra đó, bởi Thiên Sứ صلی الله علیه وسلم có nói:

{مَنْ أَحْيَا أَرْضًا مَيْتَةً فَلَهُ مِنْهَا أُجْرٌ وَمَا أَكَلَتِ الْعَوَافِي مِنْهَا فَهُوَ لَهُ صَدَقَةٌ}

“Ai khai hoang được phần đất nào thì nó là của y và bất cứ sinh vật sống nào (gồm con người, súc vật, chim chóc...) ăn trên phần đất đó thì xem như y đã bố thí.”⁽⁵⁸⁾

⁽⁵⁷⁾ Hadith do Abu Dawood ghi số (3073), Al-Tirmizhi ghi số (1378) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong Al-Irwa số (1551).

⁽⁵⁸⁾ Hadith do Al-Daarimi ghi số (2/267), Ahmad ghi số (3/313) và được Sheikh Al-Albaani xác minh là Soheeh trong Al-Irwa số (6/4).

Chủ đề thứ hai: Về các điều kiện khai hoang.

Việc khai hoang phải có đủ hai điều kiện sau:

1) Đất hoang sơ không phải của người Muslim, nếu là của người Muslim bỏ hoang thì không được phép khai hoang cho đến khi giáo lý cho phép.

2) Người khai hoang phải là người Muslim, tuyệt đối cấm người Kaafir khai hoang trên lãnh thổ Islam.

Các hình thức được xem là khai hoang, gồm:

a) Xây hàng rào bao xung quanh vùng đất hoang được xem là đã khai hoang, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã nói:

{مَنْ أَحَاطَ حَائِطًا عَلَى أَرْضٍ فَهِيَ لَهُ}

“Ai đã dựng hàng rào xung quanh vùng đất thì nó là của y.”⁽⁵⁹⁾

b) Đào giếng nước trên vùng đất hoang, nếu đào tới mạch nước thì đất đó là của y, còn nếu đào chưa thấy mạch nước thì những người khác có quyền khai hoang trên đất đó hoặc dẫn nước vào đất hoang cũng được xem là đã khai hoang.

c) Trồng được cây sống trên đất hoang sơ trong khi trước đó đất đó không thể trồng cây được, xem như đã khai hoang.

⁽⁵⁹⁾ Hadith do Abu Dawood ghi số (3077) từ Samuroh bin Jundab và được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong Al-Irwa số (1554).

d) Có một số U'lama khác nói rằng: “Việc công nhận là đất đã khai hoang không dừng lại ở các hình thức này, nó hoàn toàn dựa vào phong tục từng nơi, nếu dân chúng xem hình thức nào đó là khai hoang thì nó là khai hoang và khi mọi người không công nhận hình thức nào đó là khai hoang thì nó không phải là khai hoang.”

Chủ đề thứ ba: Về một số giáo lý liên quan đến khai hoang.

1) Ai khai hoang được phần đất nào thì đất đó thuộc về y, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã nói:

{مَنْ أَحْيَا أَرْضًا مَيْتَةً فَهِيَ لَهُ}

“Ai khai hoang được phần đất nào thì nó là của y.”

2) Người ở trong khu vực đất đã khai hoang không có quyền quản lý đất đai đó, bởi người đứng ra khai hoang mới thật sự có quyền quản lý đó.

3) Lãnh đạo cộng đồng Muslim toàn quyền chia đất hoang sơ cho người muốn khai hoang, bởi Hadith do Waa-il bin Hujr رضي الله عنه kể:

{أَنَّ النَّبِيَّ صلی اللہ علیہ وسلم أَقْطَعَهُ أَرْضًا بِمَحْضَرِّ مَوْتٍ}

“Rằng Nabi صلی اللہ علیہ وسلم đã cắt phần đất ở Hodh-ro-mawt cho ông.”⁽⁶⁰⁾

⁽⁶⁰⁾ Hadith do Al-Tirmizhi ghi số (1381) và nói: “Hadith Hasan” và được Sheikh Al-Albaani xác thực là Soheeh trong bộ Soheeh Al-Tirmizhi số (1116).

4) Lãnh đạo cộng đồng Muslim được quyền giữ đất hoang để lấy cỏ cho thú nuôi, cho lạc đà, ngựa để phục vụ quân sự, tuy nhiên, tránh mọi trường hợp gây thiệt hại cho người dân. Quyền lực này chỉ dành riêng cho lãnh đạo để dùng chăm lo phúc lợi cộng đồng, bởi có Hadith Al-So' b bin Jath-thaa-mah رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم.

{ لَا حِمَى إِلَّا لِلَّهِ وَلِرَسُولِهِ صلى الله عليه وسلم }

“**Không có khu vực cấm ngoại trừ cấm vì Allah và vì Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم của Ngài.**”⁽⁶¹⁾

Phần Hai



Mười:

Về treo thưởng

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo lý về treo thưởng.**

1- Định nghĩa: Là việc giành một phần thưởng rõ ràng cho một việc làm cố định và không dành cho riêng ai.

Thí dụ: Ai tìm được chiếc xe bị mất của tôi sẽ được thưởng một ngàn đô la.

2- Giáo lý và bằng chứng hợp pháp: Đây là một hợp đồng hợp pháp theo luật Islam, bởi Allah phán:

⁽⁶¹⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2370).

﴿وَلَمَنْ جَاءَ بِهِ حِمْلُ بَعِيرٍ وَأَنَا بِهِ زَعِيمٌ﴾ (72) يوسف: 72

﴿Và ai mang nó đến giao trả thì Ta đảm bảo ban thưởng cho lương thực với sức chở của lạc đà.﴾ Yusuf: 72 (chương 12).

Ông Abu Sa-e'd Al-Khudri رضي الله عنه kể: Có một nhóm người trong số Sahabah của Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم đi ngang qua một xóm làng Ả Rập, họ xin tá túc bị dân làng từ chối. Lúc đó, trưởng làng bị rắn độc cắn thì dân làng mới hỏi Sahabah: Trong các người có ai biết chữa bệnh bằng Qur'an? Sahabah đáp: Biết, nhưng chúng tôi yêu cầu phải có thưởng. Dân làng treo thưởng là con cừu, thế là Sahabah đọc chương Fatihah thì trưởng làng khỏi. Khi dân làng giao con cừu thì Sahabah bảo: “Chúng tôi sẽ không lấy cho đến khi hỏi ý kiến của Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم.” Sau đó họ trở về hỏi thì Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم bảo:

{خُذُوا مِنْهُمْ وَاضْرِبُوا لِي بِسَهْمٍ مَعَكُمْ}

“Các người hãy lấy đi và hãy chia cho Ta một phần.” (62)



Chủ đề thứ hai: Về các giáo lý liên quan.

1- Yêu cầu người treo thưởng phải là người tự do và người lãnh việc phải có năng lực.

(62) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2276) và Muslim ghi số (2201).

2- Công việc yêu phải phù hợp luật Islam không được treo thưởng cho việc chế tạo nhạc cụ hoặc sản xuất rượu v.v..

3- Không được phép qui định thời gian, thí dụ: Ai tìm được con lạc đà bị mất của tôi trong tuần này tôi sẽ thưởng một triệu. Cách treo thưởng này vô hiệu.

4- Treo thưởng là một hợp đồng bình thường nên đôi bên được quyền đơn phương hủy bỏ, tuy nhiên nếu bên treo thưởng hủy hợp đồng thì vẫn phải trả công tương ứng với sức lực người lao động bỏ ra còn nếu người lao động hủy hợp đồng thì không được hưởng gì.






Phần Hai Mươi Một: Về tài sản bị rơi và trẻ lạc

 **Chủ đề thứ nhất: Về định nghĩa và giáo lý.**

1- Định nghĩa: Tài sản bị rơi là thứ bị làm rơi được người khác nhặt được.

Theo giáo lý: Là nhặt được tài sản bị đánh rơi mang về cất giữ hoặc sử dụng sau khi đã xác định vô chủ.

2- Giáo lý và bằng chứng hợp pháp: Nguyên thủy là dựa vào Hadith của Zaid bin Kholid Al-Juhani  kể: *Có người hỏi Thiên Sứ  về việc nhặt được vàng hoặc bạc thì phải làm sao? Thiên Sứ  bảo:*

{اعْرِفْ وَكَاءَهَا وَعِفَاصَهَا ثُمَّ عَرَّفَهَا سَنَةً، فَإِنْ لَمْ تَعْرِفْ فَاسْتَنْفِقْهَا
وَلْتَكُنْ وَدِيعةً عِنْدَكَ، فَإِنْ جَاءَ طَالِبُهَا يَوْمًا مِنَ الدَّهْرِ فَأَدِّهَا إِلَيْهِ}

“Anh hãy miêu tả về hình thù, đặc điểm vật rơi và thông báo cộng đồng một năm, khi hết hạn vẫn không ai đến nhận thì anh cứ tạm sử dụng và xem đó là tài sản ký gửi nơi anh. Nếu một ngày nào đó có ai đến nhận thì giao trả nó lại cho chủ.” *Khi hỏi về lạc đà bị lạc, Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:*

{مَا لَكَ وَلَهَا دَعَهَا فَإِنَّ مَعَهَا حِذَاءَهَا وَسِقَاءَهَا تَرِدُ الْمَاءَ وَتَأْكُلُ
الشَّجَرَ حَتَّى يَجِدَهَا رَبُّهَا}

“Giữa anh và nó có liên quan gì đâu, cứ để mặc nó tự tìm nước và cỏ cho đến khi chủ nó tìm được nó.” *Khi hỏi về cừu bị lạc, Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:*

{خُذْهَا فَإِنَّمَا هِيَ لَكَ أَوْ لِأَخِيكَ أَوْ لِلذَّبِّ}

“Anh hãy bắt nó, rằng nó sẽ là của anh hoặc là của người anh em của anh hoặc sẽ làm mồi cho sói.” **(63)**



Chủ đề thứ hai: Về các thể loại vật bị rơi.

1- Những thứ không quan trọng giống như cây roi, bánh mỳ, trái cây, que cây thì anh được phép nhặt sử dụng mà không cần thông báo.

(63) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2372) và Muslim ghi số (1722).

2- Đối với động vật đi lạc mà thú dữ cỡ nhỏ không thể ăn thịt giống như lạc đà, ngựa, bò, lừa thì cấm dắt về nhà, cấm sở hữu cho dù có thông báo, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم đã cấm ở Hadith ở trên:

{ مَا لَكَ وَلَهَا دَعَهَا فَإِنَّ مَعَهَا حِدَاءَهَا وَسِقَاءَهَا تَرُدُّ الْمَاءَ وَتَأْكُلُ الشَّجَرَ حَتَّى يَجِدَهَا رَبُّهَا }

“Giữa anh và nó có liên quan gì đâu, cứ để mặc nó tự tìm nước và cỏ cho đến khi chủ nó tìm được nó.”

3- Những thứ được phép lượm nhưng phải thông báo trước khi sử dụng gồm vàng, bạc, và những loại động vật nhỏ lạc sợ bị thú dữ ăn thịt như cừu, dê, gà, vịt v.v.. bởi Hadith của Zaid bin Kholid ở trên. Tuy nhiên điều này chỉ dành cho những ai tin tưởng bản thân mình có thể thông báo đúng luật Islam.



Chủ đề thứ ba: Về một vài giáo lý khác liên quan.

1- Nếu vật bị lạc là động vật được phép ăn thịt thì người nhặt được có quyền lựa chọn giữa ăn rồi trả lại tiền cho chủ; hoặc bán giữ tiền để sau này trả lại cho chủ sau khi được người chủ miêu tả đúng hình dạng và đặc điểm con vật; hoặc nuôi con vật bằng thức ăn của mình cho đến khi chủ con vật tìm được thì đòi lại tiền thù lao cũng như chi phí ăn uống của con vật.

2- Nếu vật nhặt được thuộc loại dễ hư giống như trái cây thì người nhặt được quyền ăn rồi trả lại tiền hoặc bán giữ lấy tiền chờ gặp được chủ để trả tiền.

3- Nếu là tiền bạc, vật dụng gia đình bắt buộc người nhặt phải giữ gìn nguyên vẹn và thông báo cộng đồng để chủ đến nhận.

4- Người nhặt được vật bị đánh rơi không được phép sử dụng cho đến khi thông báo cộng đồng với thời gian tròn một năm. Nếu có người đến nhận và miêu tả đúng hình thù và đặc điểm thì trả lại chủ; còn sau thời gian một năm vẫn không có người đến nhận thì người nhặt được quyền hưởng lợi.

5- Sau một năm nhặt được vật bị đánh rơi và đã thông báo vẫn không có người đến nhận thì người nhặt vẫn chưa được phép sử dụng cho đến khi nhớ rõ hình thù và đặc tính của vật nhặt được đó, để nhờ sau này có người đến nhận và miêu tả đúng hình thù và đặc điểm buộc người nhặt phải trả lại, bởi đây là lệnh của Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم như được nhắc trong Hadith Zaid bin Kholid رضی اللہ عنہ ở trên.

6- Nếu trẻ nhỏ và người khờ khạo nhặt được vật bị đánh rơi thì người đại diện hoặc người bảo hộ chúng giải quyết theo các cách đã phân tích ở trên.

7- Nếu nhặt được trên vùng đất Haram thì không được phép sử dụng buộc phải thông báo cộng đồng vô giới hạn.



Chủ đề thứ tư: Về trẻ bị lạc.

Đối với trẻ em bị lạc hoặc bị bỏ rơi ở ngoài đường, ở cửa Masjid v.v.. thì không nên bỏ mặc chúng bơ vơ, bởi Allah phán:

﴿وَتَعَاوَنُوا عَلَى الْبِرِّ وَالتَّقْوَى﴾ المائدة: 2

﴿Và hãy giúp đỡ nhau trên phương diện đạo đức và kính sợ Allah.﴾ Al-Maa-idah: 2 (chương 5), dựa theo câu Kinh là bắt buộc phải đem trẻ về nuôi và việc cấp dưỡng cho trẻ là Fardhul Kifaayah (chỉ bắt buộc số người nhất định), bởi việc nhận trẻ về nuôi là cứu sống một sinh mạng, nếu trẻ có tiền hoặc tài sản trong người thì người bảo hộ được quyền sử dụng để nuôi trẻ, nếu không có thì dùng kho bạc của cộng đồng nuôi trẻ.

Islam xem trẻ bị bỏ rơi là người Muslim tự do trừ phi gặp được trẻ sống trên đất nước Kaafir thì trẻ là Kaafir.

Việc xác định họ hàng của trẻ bằng nhiều cách và có thể áp dụng khoa học kỹ thuật ngày nay.

Người xứng đáng nuôi và bảo hộ cho trẻ lạc là người thấy được trẻ với điều kiện người bảo hộ phải là người tự do, đáng tin và trí tuệ bình thường, không phải là người Kaafir, người Muslim hư đốn, trẻ em, người khùng, người khờ khạo, người nô lệ.



Phần Hai Mươi Hai: Về hiến tài sản

 **Chủ đề thứ nhất: Về ý nghĩa và giáo lý về hiến tài sản.**

1- Ý nghĩa: Là việc tặng cho cộng đồng một vật để sử dụng chung bằng định tâm kính dâng Allah.

Thí dụ: Tặng một căn nhà cho thuê, tiền lời có được chia cho người có hoàn cảnh khó khăn hoặc cho Masjid hoặc in sách Islam hoặc vì mục đích từ thiện khác.

2- Giáo lý và bằng chứng hợp pháp: Đây là việc làm được Islam khuyến khích, với bằng chứng là Hadith U'mar رضي الله عنه khi được chia phần đất ở Khoibar, ông nói: *“Thưa Thiên Sứ của Allah, tôi chưa từng có tài sản nào quý giá hơn miếng đất ở Khoibar này cả, vậy tôi nên làm gì?”* Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم bảo:

{ **إِنْ شِئْتَ حَبَسْتَ أَصْلَهَا، وَتَصَدَّقْتَ بِهَا غَيْرَ أَنَّهُ لَا يُبَاعُ أَصْلُهَا وَلَا يُوهَبُ وَلَا يُورَثُ** }

“Nếu muốn thì ông hãy giữ lại phần đất gốc, bỏ thì đi phần lời từ nó, giữ đó không bán, không cho và không thừa kế.” (64)

Theo Hadith khác do ông Abu Huroiroh رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلى الله عليه وسلم :

(64) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2737) và Muslim ghi số (1632).

{إِذَا مَاتَ ابْنُ آدَمَ انْقَطَعَ عَمَلُهُ إِلَّا مِنْ ثَلَاثٍ صَدَقَةٌ جَارِيَةٌ وَعِلْمٌ يُنْتَفَعُ بِهِ وَوَلَدٌ صَالِحٌ يَدْعُو لَهُ}

“**Khi con cháu Adam (con người) qua đời thì việc làm của y cũng bị cắt đứt ngoại trừ ba điều: Tài sản bố thí còn lưu truyền; kiến thức (Islam) giúp ích cho mọi người và đưa con hiếu thảo cầu xin cho y.**”⁽⁶⁵⁾ Ý nghĩa tài sản bố thí còn lưu truyền chính là tài sản hiển.



Chủ đề thứ hai: Về các giáo lý liên quan.

1- Người hiển tài sản phải là người tự do, trưởng thành, trí tuệ bình thường.

2- Vật hiển phải thuộc loại có thể sử dụng lâu dài.

3- Phải hiển trên phương diện tốt đẹp và đạo đức giống như xây dựng Masjid, nhà cửa, in sách Islam v.v.. bởi đây là những hình thức kính dâng Allah. Tuyệt đối cấm quyền góp xây dựng chùa chiền người Kaafir hoặc mua những thứ Haram.

4- Khi vật hiển bị hư hoặc không thể sử dụng được thì bán lấy tiền mua lại cái mới tương tự, nếu là Masjid thì quyền góp vào việc xây dựng Masjid khác hoặc nhà thì quyền góp vào việc nhà khác, bởi điều này gần với nguyện vọng người hiển hơn.

5- Việc hiển là một hợp đồng bắt buộc, chỉ cần nói là bắt buộc thực hiện, tuyệt đối không được hủy bỏ và lại càng không được bán.

⁽⁶⁵⁾ Hadith do Muslim ghi số (1631).

6- Việc hiến phải là hiện vật, không được hiến thứ khác ngoài hiện vật.

7- Việc hiến phải dứt khoát, không liên quan đến ai khác, không kèm điều kiện, cũng không được hiến một thời gian rồi lấy lại, trừ phi bằng cái chết của người hiến, (thí dụ: sau khi tôi chết thì không còn hiến nữa).

8- Bắt buộc phải thực hiện đúng theo nguyện vọng của người hiến miễn sao không trái lệnh Islam.

9- Nếu hiến cho các con cái thì con trai và con gái hưởng đồng đều nhau.



Phần Hai Mươi Ba: Về quà tặng

 **Chủ đề thứ nhất: Về ý nghĩa và bằng chứng hợp pháp.**

1- Ý nghĩa: Quà tặng là tự nguyện mang một thứ gì đó cho luôn người khác mà không có bù đắp.

2- Bằng chứng hợp pháp: Đây là việc làm được Islam khuyến khích nếu tặng vì để Allah hài lòng như tặng cho người ngoan đạo, cho người nghèo, cho người thân tộc, như Hadith Abu Huroiroh رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ


• صلى الله عليه وسلم •

{تَهَادُوا تَحَابُّوا}

“Tặng quà nhau sẽ thương yêu lẫn nhau.”⁽⁶⁶⁾

Bà A’-ishah  kể:

{كَانَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ يَقْبَلُ الْهَدِيَّةَ وَيُثِيبُ عَلَيْهَا}

“Xưa kia, Thiên Sứ  đã nhận quà tặng và đã thưởng lại.”⁽⁶⁷⁾ Không nên vì mục đích khoe khoang, danh tiếng hoặc bất cứ mục đích khác.

 **Chủ đề thứ hai: Về các điều kiện quà tặng.**

1- Người tặng quà phải trưởng thành, tự do và trí tuệ bình thường.

2- Người tặng quà phải tự nguyện, không có hiệu lực khi bị ép buộc.

3- Quà tặng thuộc loại có thể bán được, còn thứ gì không được bán không được tặng, thí dụ như heo, rượu.

4- Phải chấp nhận quà thì việc tặng mới có hiệu lực, bởi tặng quà là cách giao quyền cho người nên bắt buộc phải có nhận.


5- Quà tặng phải cho dứt đoạt, chứ không được cho tạm thời, giống như tô cho anh một tháng hoặc một

⁽⁶⁶⁾ Hadith do Al-Baihaqi ghi số (6/169), được Sheikh Al-Albaani xác thực là Hasan trong Al-Irwa số (1601).

⁽⁶⁷⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2585).

năm, là không hợp lệ, bởi quà tặng là hợp đồng sở hữu nên không có hiệu lực nếu là tạm thời.

6- Phải không có sự bù đắp hoặc trao đổi, bởi đây là việc làm tự nguyện.

 **Chủ đề thứ ba: Về một số giáo lý liên quan.**

1- Quà tặng sau khi đã giao cho người được tặng bằng sự đồng ý của người tặng thì tuyệt đối không được lấy lại, bởi Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم nói:

{الْعَائِدُ فِي هِبَتِهِ كَالْكَلْبِ يَقِيءُ، ثُمَّ يَعُودُ فِي قَيْئِهِ}

“Người lấy lại quà mình đã tặng giống như hình ảnh con chó đã ói, rồi ăn lại phần ói đó.”**(68)**

Riêng người cha được quyền lấy lại quà đã tặng cho con, bởi Hadith Ibnu A’bbaas رضي الله عنه dẫn lời Thiên Sứ صلی اللہ علیہ وسلم :

{لَا يَحِلُّ لِلرَّجُلِ أَنْ يُعْطِيَ الْعَطِيَّةَ فَيَرْجِعَ فِيهَا إِلَّا الْوَالِدَ فِيمَا يُعْطِي
وَلَدَهُ}

“Không ai có quyền lấy lại quà mình đã cho, ngoại trừ người cha được quyền lấy lại những gì đã cho con.”**(69)**

(68) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2622) và Muslim ghi số (1620).

(69) Hadith do Abu Dawood ghi số

2- Đối với cha mẹ phải công bằng với các con về việc cho tặng, nếu cố ý cho tặng người này nhiều hơn, giá trị hơn người kia làm chúng không hài lòng thì quà tặng đó không có hiệu lực, còn khi các con hài lòng thì được, bởi Hadith Al-Nua'man bin Basheer رضي الله عنه kể: *Rằng cha ông đã tặng ông một số tiền, Thiên Sứ صلوات الله عليه وسلم hỏi ông:*

{أَكَلَّ وَلَدِكَ أَعْطَيْتَ مِثْلَهُ؟}

“Tất cả các con anh đều cho giống nó phải không ?”

Cha tôi đáp: “Không.” Thiên Sứ صلوات الله عليه وسلم nói:

{فَاتَّقُوا اللَّهَ، وَاعْدِلُوا بَيْنَ أَوْلَادِكُمْ}

“Các người hãy vì sợ Allah mà công bằng với các con của mình.” Theo đường truyền khác ghi:

{لَا تُشْهِدُنِي عَلَى جَوْرٍ}

“Người đừng bảo Ta làm chứng cho điều bất công.”⁽⁷⁰⁾

3- Khi cha cho phần thừa con này giá trị hơn, nhiều hơn thừa con kia trong lúc người cha đang bệnh nặng, là không có hiệu lực trừ phi các người thừa kế còn lại đồng ý.

4- Được phép cho quà kèm theo điều kiện, giống như nói: Nếu có mưa hoặc người đó trở về tôi sẽ cho anh món quà.

5- Được phép cho quà bằng nợ.

⁽⁷⁰⁾ Hadith do Al-Bukhari ghi số (2587) và Muslim ghi số (1623).

6- Không nên trả lại quà cáp vì quá ít hoặc quá đơn giản và khuyến khích nên khen thưởng trở lại, bởi đó là hành động của Thiên Sứ صلی الله علیه وسلم như theo lời kể của A'ishah رضی الله عنها:

{ كَانَ رَسُولُ اللَّهِ صلی الله علیه وسلم يَقْبَلُ الْهَدِيَّةَ وَيُثِيبُ عَلَيْهَا }

“Xưa kia, Thiên Sứ صلی الله علیه وسلم đã nhận quà tặng và đã thưởng lại.” **(71)**



(71) Hadith do Al-Bukhari ghi số (2585).

